



SCIC

# BẢN TIN SCIC

số T8 - 2023

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC | [www.scic.vn](http://www.scic.vn)

## CHUYÊN ĐỀ ĐẦU TƯ HẠ TẦNG

TÌM GIẢI PHÁP THúc ĐẨY ĐỘ PHÁ “THỨ BA”  
TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN  
KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2030

# MỤC LỤC

06



## CHUYÊN ĐỀ

- 12** **TÌM GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY** đột phá "thứ ba" trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030
- 16** **TÌM GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ** để hút vốn vào cơ sở hạ tầng
- 19** **HÚT VỐN ĐẦU TƯ** vào lĩnh vực điện năng

## GÓC QUẢN TRỊ

- 23** **Cấu trúc chuỗi cung ứng thế giới đang thay đổi**
- 30** **Huyền thoại về các khoản đầu tư ESG**

## CHUYÊN MỤC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

- 34** **RA MẮT SỔ TAY HƯỚNG DẪN** báo cáo phát thải khí nhà kính

## TIN SCIC

- 37** **CHỦ TỊCH SCIC** tiếp và làm việc với Đại sứ Qatar tại Việt Nam
- 39** **ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN SCIC** lần thứ V, nhiệm kỳ 2023-2028 để ra mục tiêu "Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, toàn diện, lấy đoàn viên, người lao động là trung tâm, vì sự phát triển của SCIC"
- 41** **TRAO ỦNG HỘ CHƯƠNG TRÌNH** "Sống và máy tính cho em"
- 42** **SCIC TỔ CHỨC GIẢI MARATHON** chào mừng Đại hội Công đoàn lần thứ V - nhiệm kỳ 2023 - 2028



23



30

## KINH TẾ THÁNG 8

- 03** **TOÀN CẢNH KINH TẾ** tháng 7 và 7 tháng năm 2023
- 06** **GỠ NHỮNG NÚT THẮT** cho sản xuất - kinh doanh, tăng tốc về đích
- 09** **GẤP RÚT GIẢI NGÂN** vốn đầu tư công



# TOÀN CẢNH KINH TẾ THÁNG 7 VÀ 7 THÁNG NĂM 2023

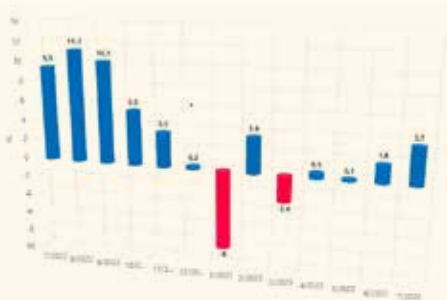
**T**ình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2023 xuất hiện một số điểm sáng đáng ghi nhận.

Sản xuất công nghiệp tháng 7 khởi sắc, ước tính chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng tăng 3,9% so với tháng 6 và tăng 3,7% so với cùng kỳ năm 2022. Cả nước có

13.700 doanh nghiệp thành lập mới trong tháng 7, tăng 4,3% so với cùng kỳ năm ngoái...

Tuy vậy, nền kinh tế vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức khi kinh tế toàn cầu suy giảm và thắt chặt chi tiêu tại nhiều nước khiến nhu cầu thế giới đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam sụt giảm...

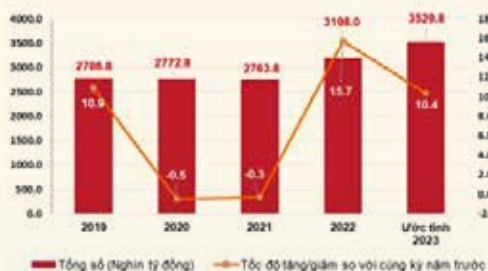
**BIỂU ĐỒ 1: CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP QUA CÁC THÁNG (% TĂNG GIẢM SO VỚI CÙNG KỲ)**



**BIỂU ĐỒ 2: CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP THÁNG 7/2023 SO VỚI CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC CỦA MỘT SỐ NGÀNH TRỌNG ĐIỂM (%)**



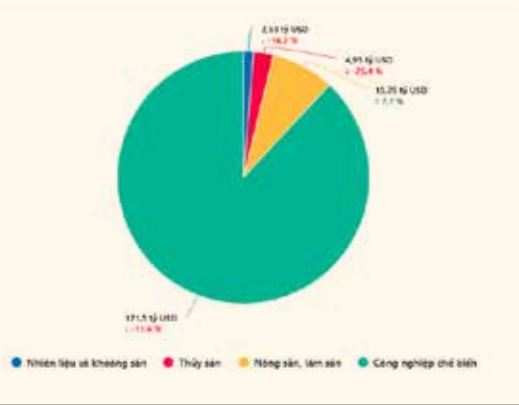
**BIỂU ĐỒ 3: TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG 7 THÁNG CÁC NĂM 2019-2023**



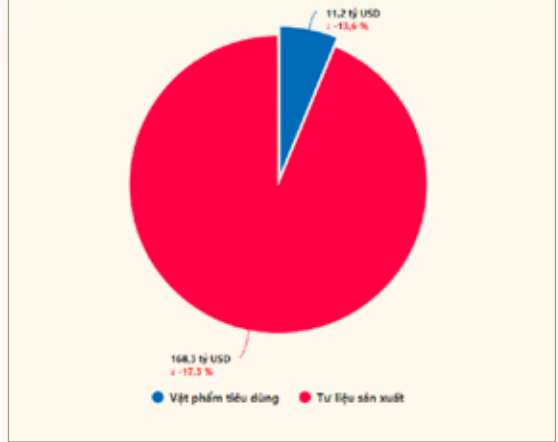
**BIỂU ĐỒ 4: KIM NGẠCH XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 7 THÁNG CÁC NĂM 2019-2023**



**BIỂU ĐỒ 5: CƠ CẤU VÀ TRỊ GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ NHÓM HÀNG CHỦ LỰC 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**



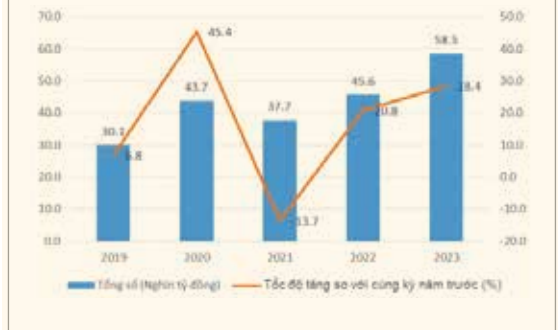
**BIỂU ĐỒ 6: CƠ CẤU VÀ TRỊ GIÁ NHÓM HÀNG NHẬP KHẨU 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**



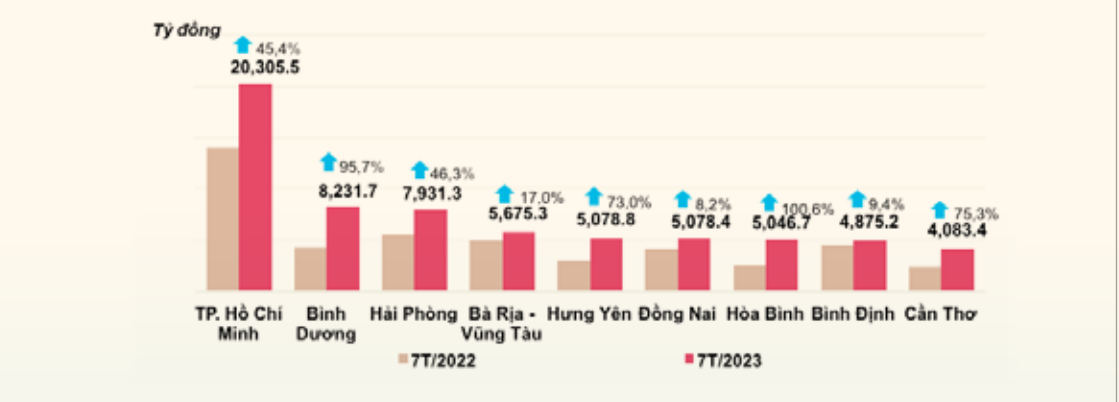
**BIỂU ĐỒ 7: VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI ĐĂNG KÝ VÀO VIỆT NAM TÍNH ĐẾN NGÀY 20/7 CÁC NĂM 2019-2023 (TỶ USD)**



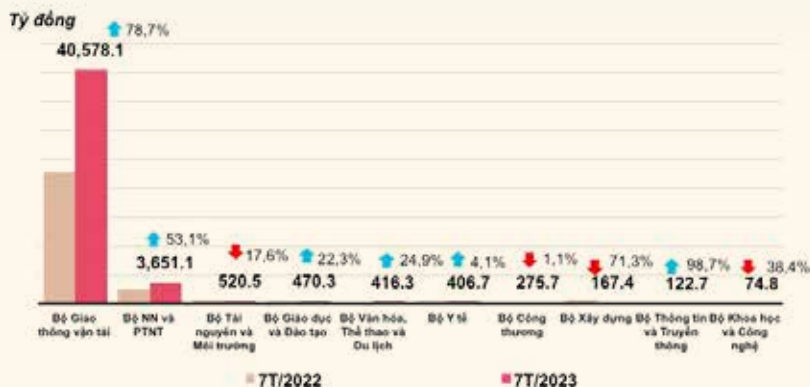
**BIỂU ĐỒ 8: VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 7 THÁNG CÁC NĂM 2019-2023**



**BIỂU ĐỒ 9: VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 7 THÁNG NĂM 2023 CỦA MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG**



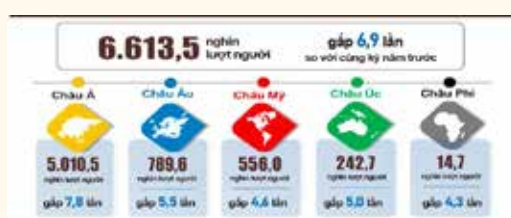
**BIỂU ĐỒ 10: VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 7 THÁNG NĂM 2023 CỦA MỘT SỐ BỘ NGÀNH**



**BIỂU ĐỒ 11: TỐC ĐỘ TĂNG/GIẢM CPI CỦA THÁNG 7 VÀ 7 THÁNG CÁC NĂM 2019-2023 (%)**



**BIỂU ĐỒ 12: KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM 7 THÁNG NĂM 2023 PHÂN THEO VÙNG LÃNH THỔ**



**BIỂU ĐỒ 13: CHỈ SỐ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP PHÂN THEO ĐỊA PHƯƠNG (% TĂNG GIẢM SO VỚI CÙNG KỲ)**





## GỖ NHỮNG NÚT THẮT CHO SẢN XUẤT – KINH DOANH, TĂNG TỐC VỀ ĐÍCH

P/v ông Phan Đức Hiếu, Ủy viên Thường trực Ủy ban Kinh tế Quốc hội

### ■ ■ HỒNG KHA

ĐỂ TĂNG TỐC TRONG NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM ĐỂ ĐẠT MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG ĐÃ ĐỀ RA, ÔNG PHAN ĐỨC HIẾU, ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN KINH TẾ QUỐC HỘI CHO RẰNG PHẢI THÁO GỖ ĐƯỢC NHỮNG YẾU TỐ VƯỚNG MẮC ĐANG TRÌ HOẢN SẢN XUẤT KINH DOANH, THÚC ĐẨY MẠNH MỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ.

*Kinh tế 7 tháng qua đi với nhiều gam màu sáng tối đan xen. Song nhiều ý kiến cho rằng vấn đề nóng nhất, lớn nhất của nền kinh tế hiện nay là tình trạng kinh doanh gặp khó khăn, doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động và rút lui khỏi thị trường gia tăng. Ông nghĩ sao về điều này?*

Nền kinh tế đã đi được hơn nửa chặng đường với nhiều tín hiệu khả quan hơn như sản xuất công nghiệp tháng 7/2023 tăng tốc; hoạt động thương mại và dịch vụ diễn ra sôi động và tăng cao so với cùng kỳ năm trước; xuất khẩu một số sản phẩm chủ lực tăng trở lại... Tuy vậy, sự khởi sắc này vẫn còn mong manh, nền kinh tế vẫn “chìm” trong khó khăn.

Đặc biệt, chưa bao giờ khu vực doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều thách thức như hiện nay, vừa phải chịu tác động từ những yếu tố bất định bên ngoài (suy thoái kinh tế toàn cầu, xung đột Nga – Ukraine, đứt gãy chuỗi cung ứng...) vừa phải ứng phó với những khó khăn nội tại bên trong.

Các dự báo được các định chế tài chính quốc tế đưa ra gần đây đã có những nhận định khác nhau về triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế toàn cầu nói chung và của các nền kinh tế hàng đầu thế giới nói riêng. Điều này cho thấy khó khăn còn hiện hữu và kinh tế thế giới còn biến động phức tạp và khó dự đoán.

Ngoài ra, các doanh nghiệp còn phải đối mặt với những thách thức mới. Đó là sự cạnh tranh trong thu hút đơn hàng giữa các nước ngày càng gay gắt. Một số chính sách toàn cầu mới về tăng trưởng xanh tạo ra khó khăn cho doanh nghiệp, như cơ chế đánh thuế CO2 đối với sản phẩm. Những thách thức này đòi hỏi doanh nghiệp phải có giải pháp chuyển đổi thích hợp để có sự phục hồi tương ứng với sự phục hồi của kinh tế thế giới trong tương lai.

Trong khi sức chống chịu của doanh nghiệp tiếp tục bị bào mòn vì khó khăn liên tục, kéo dài thì trong nước, xuất hiện tình trạng đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám quyết định.

Tình hình này ảnh hưởng không chỉ đến hoạt động kinh doanh mà cả tinh thần kinh doanh của doanh nghiệp. Trong bối cảnh này, việc đẩy mạnh cải cách thể chế, giảm chi phí tuân thủ có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Bởi qua đó sẽ giúp doanh nghiệp giảm gánh nặng chi phí, có thêm cơ hội cầm cự, tái cơ cấu và phục hồi khi có thời cơ. Hơn nữa, cải cách thể chế còn giúp nâng cao năng lực hấp thụ các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (cả về tài khóa lẫn tiền tệ), giải quyết khó khăn về tài chính, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.

*Cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh từ lâu được xác định là một trong những giải pháp nhằm khơi thông dòng chảy kinh doanh cho doanh nghiệp. Ở thời điểm này, giải pháp này càng trở nên quan trọng, thưa ông?*

Cải cách thể chế để giảm gánh nặng thủ tục và chi phí là hết sức quan trọng trong bối cảnh hiện nay. Vấn đề là cần thực hiện thực chất, nghiêm túc các biện pháp về cải cách thể chế bởi hiệu quả mức độ thực thi các giải pháp sẽ quyết định tới sự phục hồi và tăng trưởng.

Nhiều nghiên cứu cho thấy, cải cách thể chế không chỉ chia sẻ bớt khó khăn về pháp lý mà còn giúp doanh nghiệp giải quyết khó khăn về tài chính. Các quy định pháp luật cũng có mặt trái, mang lại tác động không mong muốn, đó là tạo ra chi phí tuân thủ và thủ tục hành chính. Về lý thuyết có 5 loại chi phí có thể bị tạo ra từ quy định pháp luật: chi phí tuân thủ pháp luật, chi phí nộp phí lệ phí, chi phí đầu tư, chi phí cơ hội và chi phí không chính thức.

Trong các chi phí này, chi phí tuân thủ đôi khi rất lớn và tạo ra sự tác động không cân xứng giữa các doanh nghiệp có quy mô khác nhau. Đơn cử, quy định về phòng cháy chữa cháy yêu cầu trang bị xe và tàu chữa cháy riêng tại từng doanh nghiệp càng biến...

Ngoài cắt giảm chi phí tuân thủ từ những quy định đã ban hành, thách thức hiện nay là lo

ngại những quy định mới mà theo đó doanh nghiệp sẽ tốn thêm chi phí tuân thủ. Như dự thảo quy định về tái chế đối với sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu.

Theo dự thảo, doanh nghiệp không tự tái chế sẽ phải nộp một khoản tiền cho Quỹ Bảo vệ môi trường, có thể lên đến hàng tỷ đồng. Hoặc dự thảo sửa đổi Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt dự kiến vừa tăng thuế suất vừa mở rộng một số mặt hàng mới thuộc diện chịu thuế, cũng gây ra lo lắng làm tăng chi phí rất lớn cho doanh nghiệp.

*Chính phủ mới đây đã ra Công điện 644 và Nghị quyết 105 để đẩy mạnh cải cách thể chế, khơi thông dòng chảy kinh doanh. Nhưng như ông vừa chia sẻ, vấn đề quan trọng nhất hiện nay là hiệu quả mức độ thực hiện các giải pháp. Vậy theo ông, làm thế nào để có thể hiệu quả cao nhất?*

Điều rất vui là liên tiếp trong những ngày gần đây Thủ tướng Chính phủ và Chính phủ đã ban hành hàng loạt biện pháp quyết liệt và mạnh mẽ về cải cách thể chế. Các giải pháp này đều nhằm mục tiêu hướng đến giải quyết các yêu cầu và thách thức cải cách thể chế như nêu trên. Đó là Công điện 644 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp; và Nghị quyết 105/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

Các văn bản này không chỉ là giải pháp mà có thể còn là liều thuốc tinh thần cho cộng đồng doanh nghiệp với 3 điểm nhấn mạnh mẽ về cải cách thể chế nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ.

Thứ nhất, công điện yêu cầu loại bỏ ngay theo

thẩm quyền những thủ tục hành chính đang là rào cản cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống người dân. Trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính nội bộ và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ.

Thứ hai, công điện nhấn mạnh đến giảm chi phí tuân thủ pháp luật đối với quy định ban hành mới. Tại công điện, Thủ tướng yêu cầu: “Kiên quyết chỉ ban hành và duy trì thủ tục hành chính thật sự cần thiết, với chi phí tuân thủ thấp”. Thậm chí, Nghị quyết 105 mạnh mẽ hơn khi yêu cầu: “Tuyệt đối không ban hành quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh mới làm phát sinh chi phí, thủ tục, thời gian không cần thiết, trái quy định cho doanh nghiệp, người dân”.

Thứ ba, xử lý triệt để, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, để phản ứng chính sách kịp thời trước yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn cuộc sống.

Dù vậy, vấn đề quan trọng hiện nay là thực hiện nghiêm, kịp thời và hiệu quả các giải pháp đặt ra. Để tăng cường giám sát, đôn đốc và thúc đẩy việc thực hiện công điện và nghị quyết này, mới đây, Thủ tướng đã thành lập Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng, giao Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang làm Tổ trưởng Tổ công tác. Cộng đồng đang rất kỳ vọng những hành động quyết liệt của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ sẽ tạo thêm sức ép để thúc đẩy cải cách mạnh mẽ, kịp thời và quyết liệt.

Bên cạnh đó, để cải cách thể chế hiệu quả, tôi đề nghị có thêm giải pháp kiểm soát quy định mới làm gia tăng chi phí. Nếu thực sự chưa cấp bách thì không ban hành quy định mới. Nếu phải ban hành quy định cần có lộ trình áp dụng phù hợp quy định để doanh nghiệp có thể tuân thủ quy định hợp lý. 💎



# GẤP RÚT GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

SỐ VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 CẦN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM LÀ RẤT LỚN; DO VẬY, NẾU KHÔNG CÓ GIẢI PHÁP NHANH CHÓNG VÀ QUYẾT LIỆT ĐƯA VỐN VÀO NỀN KINH TẾ, CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG CÓ THỂ KHÔNG GIẢI NGÂN HẾT ĐƯỢC SỐ VỐN GIAO TỪ ĐẦU NĂM.

## ■ ■ THU HÀ

Tỷ lệ giải ngân 7 tháng kế hoạch năm 2023 của các bộ, ngành và địa phương theo ước tính của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đến ngày 31/7/2023 là 267.625,2 tỷ đồng, đạt 35,49% kế hoạch, cao hơn đáng kể so với tỷ lệ 31,61% cùng kỳ năm 2022. Nếu so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, thì tỷ lệ giải ngân đạt 37,85%, tăng nhiều so với cùng kỳ năm 2022 (34,47%); trong đó vốn trong nước đạt 38,53% (cùng kỳ năm 2022 đạt 36,02%), vốn nước ngoài đạt 21,47% (cùng kỳ năm 2022 đạt 11,9%).

Thực tế này cho thấy, các giải pháp của Chính phủ và sự nỗ lực của các bộ, ngành và địa phương đã phát huy hiệu quả, đặc biệt trong các tháng 6 và 7/2023.

### Lo “lụt” tiến độ

Tuy nhiên, ghi nhận trên Hệ thống thông tin về đầu tư công cho thấy, bên cạnh 8 bộ, cơ quan trung ương và 32 địa phương đạt tỷ lệ giải ngân cao trên 40% trong 7 tháng đầu năm thì vẫn còn nhiều bộ, ngành và địa phương có tỷ lệ giải ngân rất thấp, dưới mức trung bình của cả nước. Chẳng hạn, TP.HCM mới giải ngân

26,56%, Đà Nẵng 17,24%, Quảng Nam 17,19% và Hòa Bình 18,92%...

Dù 7 tháng, giải ngân vốn đầu tư công của Hà Nội là 17.002 tỷ đồng, đạt 36,2% kế hoạch và cao hơn mức trung bình của cả nước song để đạt mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công cả năm, áp lực những tháng cuối năm với Hà Nội là rất lớn.

Theo Phó Chủ tịch UBND TP.Hà Nội Dương Đức Tuấn, tỷ lệ này vẫn chưa thực sự yên tâm khi các khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công còn nhiều. Tổng hợp ý kiến từ các đơn vị đến hết tháng 6/2023 của UBND thành phố cho thấy, có 105 dự án thuộc kế hoạch vốn năm 2023 có vướng mắc (73 dự án liên quan đến giải phóng mặt bằng; 11 dự án vướng mắc về di chuyển mô mã; 16 dự án vướng mắc về mắc tái định cư; 3 dự án vướng mắc về chỉ giới đường đỏ...); 21 dự án thuộc kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài vướng mắc về giải phóng mặt bằng... Ngoài ra, còn các vướng mắc về giá nguyên liệu, đánh giá tác động môi trường, thanh lý tài sản, dự án phải thực hiện điều chỉnh mức đầu tư...

Tình hình giải ngân tại TP.HCM còn đáng lo



hơn khi tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công chỉ đạt 26,56%, thấp hơn mức trung bình của cả nước. Nếu tính thêm cả những ngày đầu tháng 8/2023, TP.HCM mới giải ngân được khoảng 18.646 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 27,2% tổng số vốn giao (68.490 tỷ đồng). Đáng chú ý, tới thời điểm này, thành phố còn có nhiều dự án “dậm chân tại chỗ”, có tỷ lệ giải ngân chỉ vài phần trăm.

Là đầu tàu kinh tế của cả nước, tỷ lệ giải ngân đầu tư công thấp như hiện nay của TP.HCM đang khiến nhiều người lo ngại nhất là trong bối cảnh tăng trưởng GRDP của TP.HCM đang thấp hơn kỳ vọng. Số liệu từ Cục Thống kê TP.HCM cho thấy, GRDP 6 tháng đầu năm của thành phố chỉ là 3,55% trong khi mục tiêu tăng trưởng cả năm là 7,5-8%. Điều này có nghĩa rằng áp lực tăng trưởng 2 quý cuối năm của thành phố là rất lớn và cùng với đó động lực tăng trưởng từ giải ngân vốn đầu tư công cũng rất lớn.

### **Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công**

Nhận diện về những “điểm nghẽn” trong đầu tư công những tháng đầu năm, Chủ tịch UBND TP.Hà Nội Trần Sỹ Thanh cho rằng một trong lý do khiến giải ngân đầu tư công bị “lụt” tiến độ chính là sự “lấn cấn” giữa các đơn vị,

sở ngành trong phối hợp thực hiện triển khai các dự án đầu tư công. Vì vậy, “người đứng đầu” chính quyền thành phố đề nghị các đơn vị cần nhận diện, tăng cường phối kết hợp, trách nhiệm của các sở, ngành để giải quyết kịp thời, trong đó, khâu quyết định đặc biệt là vai trò của chủ đầu tư để nâng cao hiệu quả thực hiện, giải ngân dự án.

Trước tình hình “đáng chê” của các dự án đầu tư công như nhận định của Bí thư Thành ủy TP.HCM Nguyễn Văn Nên, mới đây, UBND TP.HCM đã ra văn bản đẩy nhanh tiến độ dự án để cuối năm đạt ít nhất 95% kế hoạch Thủ tướng giao.

Theo đó, UBND Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên theo dõi tiến độ giải ngân, tổng hợp danh sách các đơn vị, chủ đầu tư đạt tỷ lệ giải ngân thấp đến tháng 9/2023 (dưới 30%) do lỗi chủ quan để đề xuất Thành phố phê bình và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ quý 3/2023.

Không chỉ các địa phương mà các bộ ngành cũng lo lắng khi giải ngân vẫn chậm dù thực tế tình hình đã khá quan trọng các tháng 6 và 7/2023. Phát biểu tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7/2023, Bộ trưởng Bộ Kế

hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho biết dù giải ngân đầu tư công 7 tháng đầu năm 2023 cao hơn cả về tỷ lệ lẫn con số tuyệt đối nhưng với tỷ lệ giải ngân thấp ở một số bộ, ngành và địa phương, khả năng giải ngân hết số vốn được giao là rất thách thức.

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giải ngân vốn đầu tư công là việc khó khăn, phức tạp bởi liên quan đến nhiều vấn đề, đặc biệt là đối diện với khó khăn về giải phóng mặt bằng, chuẩn bị đầu tư, bị động về thời tiết bên cạnh những hạn chế về năng lực thi công của nhà thầu... Từ đó, yêu cầu đặt ra là nghiên cứu, tuân thủ các quy định, chủ động triển khai sớm những đầu việc đã xác định được yêu cầu và điều kiện; tập trung phối hợp giữa các bên để làm tốt giải phóng mặt bằng. Bên cạnh đó, việc kiểm tra, giám sát cũng cần được bảo đảm thường xuyên và hiệu quả. Đơn cử, sự vào cuộc liên tục của 5 tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc tiến độ, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công thời gian qua đạt kết quả tích cực, mang lại tác động cụ thể.

“Thời gian tới, 5 tổ công tác nói trên sẽ tập trung kiểm tra, đôn đốc từ ngày 10 đến ngày 25 hằng tháng theo quy định hoặc kiểm tra đột xuất; rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất giải pháp tháo gỡ”, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho biết.

Mới đây, ngày 18/8/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký Công điện số 749/CP-TTg yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2023.

Theo đó, Thủ tướng chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương chủ động xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn một cách kịp thời; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về đất đai,

tài nguyên... Trong đó, Thủ tướng giao các địa phương tập trung tháo gỡ khó khăn liên quan việc cấp phép mỏ, khai thác nguyên vật liệu đá, cát, đất phục vụ các dự án; công bố giá các loại vật liệu xây dựng phổ biến trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Đồng thời, lập kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án và tuân thủ nghiêm kế hoạch giải ngân theo từng tháng, quý; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ, phân công cụ thể lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện...

Cùng với giải pháp thúc đẩy đầu tư công của Chính phủ, Quốc hội đã lên kế hoạch về việc giám sát thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội và các nghị quyết của Quốc hội về một số dự án quan trọng quốc gia đến hết năm 2023.

Phát biểu tại Phiên họp thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội từ ngày 14-18/8/2023 và từ ngày 24-28/8/2023, ông Lê Quang Mạnh, Phó trưởng đoàn giám sát, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, cho biết các dự án quan trọng quốc gia trong diện giám sát là Dự án Sân bay Long Thành; các dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 và 2021 - 2025; Dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; Dự án đường Vành đai 3 TP.HCM; giai đoạn I các dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; Dự án đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; Dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng.

Đây cũng là biện pháp quan trọng để thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư các dự án trọng điểm nói riêng, vốn đầu tư công nói chung, nhất là đối với các dự án sử dụng nguồn lực từ Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội. 🇻🇳

# TÌM GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY ĐỘT PHÁ “THỨ BA” TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2030

PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐỒNG BỘ VÀ HIỆN ĐẠI LUÔN LÀ MỘT TRONG NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, HÀNG ĐẦU CẦN ĐƯỢC ƯU TIÊN THỰC HIỆN TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2030.

## ■ ■ NGÂN KHÁNH

Việt Nam đang trong quá trình tìm cách trở thành quốc gia thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và quốc gia thu nhập cao vào năm 2045. Để hoàn thành mục tiêu tham vọng trên, Việt Nam cần duy trì tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) hàng năm ở mức 7% trong suốt giai đoạn 2021-2030 và từ 6,5-7,5% trong giai đoạn từ 2031-2045.

Theo tính toán của Ngân hàng Thế giới (WB), Việt Nam dự kiến phải đảm bảo tổng vốn đầu tư toàn xã hội của tất cả các thành phần kinh tế đạt bình quân từ 32-34% GDP trong giai đoạn từ 2021-2030; trong đó, vốn đầu tư công ở mức bình quân 7,3% GDP mỗi năm để hỗ trợ xây dựng hạ tầng đồng bộ và hiện đại để đạt mức tăng trưởng kỳ vọng.

Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, hiện đại với trọng tâm là ưu tiên phát triển hạ tầng trọng yếu về giao thông, năng lượng, công nghệ thông tin, đô thị lớn, hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng số... được xác định là một trong ba đột phá chiến lược nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

### Đẩy mạnh đầu tư

Theo đó, đến năm 2030, phần đầu cả nước có khoảng 5.000km đường bộ cao tốc, trong đó đến năm 2025, hoàn thành đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông; hoàn thành giai đoạn 1 Cảng hàng không quốc tế Long Thành và mở rộng Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Tân Sơn Nhất; đầu tư nâng cao năng lực của hệ thống cảng biển, quan tâm đúng mức phát triển giao thông đường sắt; triển khai xây dựng một số đoạn đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam; kết nối đồng bộ hệ thống giao thông với các khu kinh tế, khu công nghiệp, cảng hàng không, cảng biển và đẩy nhanh tiến độ xây dựng các tuyến đường sắt đô thị tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh...

Đầu tư và đưa vào vận hành các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải theo đúng tiến độ được duyệt. Mở rộng lưới điện tới các vùng nông thôn, biên giới, hải đảo, bảo đảm an toàn và chống thất thoát điện. Phát triển mạnh nguồn năng lượng hợp lý, thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch đáp ứng yêu cầu phát triển, bảo đảm an ninh năng lượng.

Hình thành hệ thống trung tâm dữ liệu quốc gia, các trung tâm dữ liệu vùng và địa phương kết nối đồng bộ và thống nhất. Xây dựng được



hạ tầng số, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật an toàn, an ninh thông tin.

Nâng cấp và hiện đại hoá kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường năng lực hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là đồng bằng sông Cửu Long và chống ngập úng ở Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn thành xây dựng và nâng cấp các công trình thủy lợi, hồ chứa nước trọng yếu bảo đảm an ninh nguồn nước phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân ở vùng Tây Nguyên, Nam Trung Bộ. Xây dựng cơ sở hạ tầng liên xã, cấp huyện, vùng, bảo đảm tính kết nối theo hệ thống, nhất là về thủy lợi, giao thông, hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

Tập trung đầu tư và đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các dự án đường sắt đô thị, đường vành đai, đường xuyên tâm, các bãi đỗ xe, các công trình, đầu mối về cấp thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, giảm ùn tắc giao thông, ngập nước tại các đô thị lớn. Hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi

cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển hạ tầng, nhất là đầu tư theo phương thức PPP.

Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá về quy hoạch và đầu tư xây dựng đô thị phù hợp với xu hướng phát triển đô thị thông minh, xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên và nguồn lực. Xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển đô thị và nông thôn quốc gia. Phát triển mạnh các đô thị vệ tinh của một số đô thị lớn, nhất là đối với Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh; tăng tính kết nối giữa các đô thị trong nước và khu vực; gắn kết phát triển đô thị và nông thôn. Đến năm 2030, phấn đấu đạt 30m<sup>2</sup> sàn nhà ở bình quân đầu người.

### **Huy động nguồn vốn**

Để thực hiện mục tiêu đề ra, nhiều dự báo cho thấy, trung bình mỗi năm Việt Nam cần 25-30 tỷ USD cho cơ sở hạ tầng để đảm bảo tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, ngân sách nhà nước

chỉ có thể trang trải 60% số này và Chính phủ phải huy động phần còn lại từ các nhà đầu tư tư nhân trong và ngoài nước. Tính toán cho thấy, Việt Nam sẽ cần 535 tỷ USD từ năm 2020 đến năm 2040 cho tất cả các dự án cơ sở hạ tầng trên tất cả các lĩnh vực hạ tầng gồm giao thông, y tế, giáo dục...

Phân tích trên xu hướng hiện tại, Báo cáo Triển vọng hạ tầng toàn cầu (Global Infrastructure Outlook) nhận định các khoản đầu tư trong giai đoạn này sẽ đạt 446 tỷ USD, thiếu hụt khoảng 89 tỷ USD so với nhu cầu. Điều này đòi hỏi Chính phủ phải có những giải pháp đột phá để hút vốn vào cơ sở hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng trong tương lai.

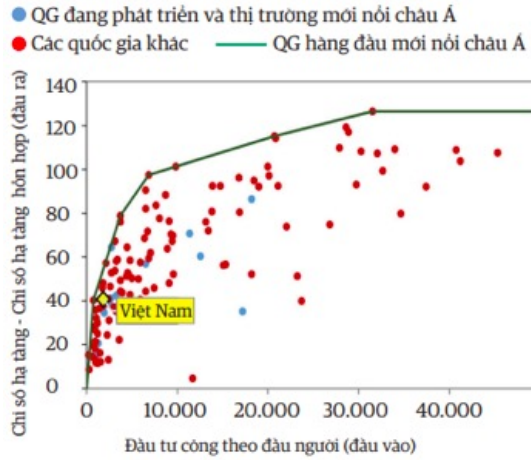
Theo tính toán của WB, mặc dù nhu cầu đầu tư ngày càng lớn nhưng tổng đầu tư công của Việt Nam đã giảm xuống trong thập kỷ qua. Từ năm 2011-2022, tỷ lệ chi đầu tư công so với tổng chi ngân sách nhà nước và so với GDP đã giảm lần lượt từ 27% xuống 20% và từ 8% xuống 6%.

“Nền kinh tế vẫn tương đối thiếu vốn đầu tư, đầu tư công tính trên mỗi đầu người và trên mỗi lao động vẫn thấp hơn nhiều so với mức ở các quốc gia thu nhập trung bình cao (UMIC) và các quốc gia thu nhập cao (HIC). Trong khi đó, kinh nghiệm quốc tế cho thấy đầu tư là động lực tăng

GIAI ĐOẠN 2011-2015	GIAI ĐOẠN 2016-2019	GIAI ĐOẠN 2016-2020
6,25	6,13	7,04 (ngoại lệ vì 2020 do đại dịch Covid-19 bùng phát)

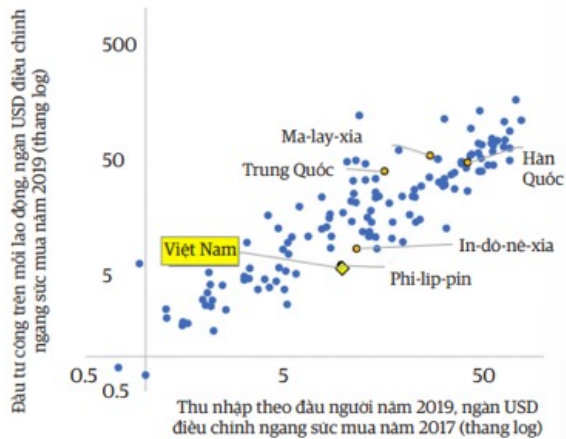
Nguồn: Tổng cục Thống kê

**Hình 2.1. Đầu tư công theo đầu người và chỉ số hạ tầng**



Nguồn: IMF (2021)

**Hình 2.2. Đầu tư công trên mỗi lao động ở các mức thu nhập khác nhau**



Nguồn: IMF (2021), Ngân hàng Thế giới, Chỉ số phát triển thế giới (WDI)

trường quan trọng nhất của các quốc gia tăng trưởng cao khi họ ở trình độ phát triển của Việt Nam hiện nay”, WB nhận định.

Mặc dù đầu tư công là cần thiết nhưng số liệu của WB cho thấy

trong giai đoạn 2011-2019, Việt Nam phải bỏ ra đến 6 đồng cho đầu tư mới tạo ra được thêm sản lượng bằng một đồng. Chính vì vậy, 1 USD đầu tư của Việt Nam tạo ra tăng trưởng thấp hơn so với Trung Quốc, Malaysia, Hàn Quốc, Singapore... ở thời điểm các quốc gia này có mức thu nhập theo đầu người cùng trình độ phát triển tương đương.

### Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư (ICOR) của Việt Nam qua các năm

Ước tính (năm 2018) của IMF cho thấy hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công của Việt Nam có thể tăng thêm 23% nếu hiệu suất quản lý đầu tư công bằng với các quốc gia đi trước trên toàn cầu. Vì vậy, nâng cao hiệu suất chi tiêu công có thể đem lại tác động to lớn về tăng trưởng tổng năng suất và quy mô GDP. Mặc dù vậy, hiệu suất đầu tư công của Việt Nam lại bị hạn chế do những thách thức trong thể chế quản lý đầu tư công và quan hệ tài khóa giữa các cấp chính quyền. Thách thức vẫn còn tồn tại trong toàn bộ chu trình quản lý đầu tư công từ khâu chuẩn bị dự án, đến triển khai, theo dõi và đánh giá, và quản lý tài sản sau khi xây dựng. Những vấn đề này đều liên quan đến nhau. Yếu kém trong lập kế hoạch và thẩm định - dẫn đến chất lượng đầu vào của dự án thấp - ảnh hưởng đến công tác triển khai và điều chỉnh sau

“Trong bối cảnh các loại hình tài sản cơ sở hạ tầng trên toàn cầu đã mở rộng từ các lĩnh vực cốt lõi như dự án PPP dịch vụ công, dự án giao thông sang những lĩnh vực mới như cơ sở hạ tầng kỹ thuật số... thì Chính phủ đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc thu hút đầu tư thông qua xây dựng môi trường thuận lợi, phân bổ và chia sẻ rủi ro hợp lý, thẩm định và đánh giá dự án minh bạch...”


**ÔNG DONALD LAMBERT**  
Đại diện Ngân hàng phát triển châu Á (ADB)

này, từ đó dẫn đến tình trạng đội vốn và chậm tiến độ... Vì vậy, những hạn chế này cần sớm được điều chỉnh để nâng cao hiệu suất đầu tư của nguồn vốn đầu tư công trong các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giai đoạn tới.

Tuy vậy, như trên đã nói, bên cạnh nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, Việt Nam phải thu hút nguồn vốn đầu tư từ khu vực tư nhân trong và ngoài nước và các tổ chức quốc tế mới có thể đáp ứng nhu cầu phát triển. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030 cũng nhấn mạnh tới việc hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển hạ tầng, nhất là đầu tư theo phương thức đầu tư hợp tác công - tư (PPP).

Thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho thấy, trước khi Luật PPP 2020 được ban hành, đã có 336 dự án PPP được ký kết hợp đồng (chủ yếu là BOT và BT) với tổng vốn huy động khoảng 1,609 triệu tỷ đồng.

Trong đó, các dự án trong lĩnh vực giao thông vận tải chiếm tỷ lệ 66%, tiếp đến là cơ sở hạ tầng kỹ thuật (10%), xây dựng văn phòng làm việc, trung tâm hành chính (6%), năng lượng (5%) và cấp nước, thoát nước (5%)... Tuy nhiên, kể từ khi Luật PPP 2020 có hiệu lực thi hành cho đến hết năm 2022, chỉ có 10 dự án mới được phê duyệt và 14 dự án đang được triển khai các bước chuẩn bị đầu tư theo quy định của Luật PPP.

Theo PGS.TS Phạm Duy Nghĩa, chuyên gia tư vấn của ADB, sở dĩ “doanh nghiệp ngại đầu tư, ngân hàng ngại xuống tiền và quan chức ngại ký” vào dự án PPP là vì cơ chế chia sẻ rủi ro giữa nhà nước và nhà đầu tư tư nhân chưa linh hoạt, chưa phù hợp với từng lĩnh vực và từng dự án đầu tư. Do đó, nếu muốn thúc đẩy dự án PPP, khu vực nhà nước cần phải hiểu doanh nghiệp và phải chia sẻ những rủi ro có thể xuất hiện trong dự án PPP thường được triển khai trong dài hạn. 

# TÌM GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ ĐỂ HÚT VỐN VÀO CƠ SỞ HẠ TẦNG

■ ■ ĐẶNG NGUYỄN

ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG LÀ MỘT TRONG NHỮNG ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ VIỆT NAM TRONG NHỮNG THẬP KỶ GẦN ĐÂY. TUY VẬY, CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ HẠ TẦNG TỔNG THỂ CỦA VIỆT NAM VẪN Ở NHÓM TRUNG BÌNH, ĐÒI HỎI VIỆT NAM TIẾP TỤC PHẢI ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG, ĐẶC BIỆT LÀ HỆ THỐNG ĐƯỜNG BỘ, SÂN BAY VÀ CẢNG BIỂN...

Nhiều dự báo cho thấy, trung bình mỗi năm Việt Nam cần 25-30 tỷ USD cho cơ sở hạ tầng để đảm bảo tăng trưởng kinh tế, tuy nhiên, ngân sách nhà nước chỉ có thể trang trải 60% số này và Chính phủ phải huy động phần còn lại từ các nhà đầu tư tư nhân. Tính toán cho thấy, Việt Nam sẽ cần 535 tỷ USD từ năm 2020 đến năm 2040 cho tất cả

các dự án cơ sở hạ tầng trên tất cả các lĩnh vực.

Phân tích trên xu hướng hiện tại, các khoản đầu tư trong giai đoạn này sẽ đạt 446 tỷ USD, thiếu hụt khoảng 89 tỷ USD so với nhu cầu. Điều này đòi hỏi Chính phủ phải có những giải pháp đột phá để hút vốn vào cơ sở hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng trong tương lai. 📈

XẾP HẠNG CƠ SỞ HẠ TẦNG VIỆT NAM NĂM 2019

	Điểm số	Xếp hạng
<b>TỔNG THỂ</b>	<b>65,9</b>	<b>77</b>
<b>1. CƠ SỞ HẠ TẦNG GIAO THÔNG (0-100)</b>	<b>52,2</b>	<b>66</b>
1.1 Kết nối đường bộ (0-100)	63,3	104
1.2 Chất lượng hạ tầng đường bộ (1-7)	3,4	103
1.3 Mật độ đường sắt km/1.000 km <sup>2</sup>	7,6	58
1.4 Hiệu quả dịch vụ tàu hỏa (1-7)	3,6	54
1.5 Kết nối sân bay (1-100)	86	22
1.6 Hiệu quả dịch vụ vận chuyển hàng không (1-7)	4,0	103
1.7 Khả năng kết nối với mạng lưới quốc tế (0-100)	68,8	19
1.8 Hiệu quả của dịch vụ cảng biển (1-7)	3,8	83



<b>2. CƠ SỞ HẠ TẦNG TIỆN ÍCH (0-100)</b>	<b>79,6</b>	<b>87</b>
2.1 Tiếp cận điện (% dân số)	98,8	84
2.2 Chất lượng điện cung cấp (% của đầu ra)	10,2	62
2.3 Tiếp xúc nguồn nước không an toàn (% dân số)	34,3	95
2.4 Độ tin cậy của nguồn cấp nước (1-7)	4,6	81

Nguồn: Báo cáo Năng lực cạnh tranh toàn cầu – Diễn đàn Kinh tế thế giới 2019 trên cơ sở xếp hạng 141 quốc gia

**CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG CỦA VIỆT NAM  
SỐ VỚI CÁC NƯỚC TRONG KHU VỰC**

Quốc gia	Hạ tầng tổng thể		Đường bộ		Đường sắt		Cảng		Vận tải hàng không		Cung ứng hạ tầng tiện ích	
	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng
Việt Nam	65,9	77	3,4	103	3,6	54	3,8	83	4,0	103	79,6	87
Trung Quốc	77,9	36	4,6	45	4,5	24	4,5	52	4,6	66	86,9	65
Ấn Độ	68,1	70	4,5	48	4,4	30	4,5	49	4,9	59	69,8	103
Indonesia	67,7	72	4,2	60	4,7	19	4,3	61	4,9	56	79,4	89
Malaysia	78,0	35	5,3	19	5,1	13	5,2	19	5,5	25	89,7	51
Thái Lan	67,8	71	4,4	55	2,8	75	4,1	73	5,0	48	78,9	90

Nguồn: Báo cáo Năng lực cạnh tranh toàn cầu – Diễn đàn Kinh tế thế giới 2019, Báo cáo Điểm lại tháng 8/2023 của Ngân hàng Thế giới

**DỰ BÁO ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2020-2040 (ĐVỊ: TỶ USD)**

	2020-2025	2026-2030	2031-2035	2035-2040	Tổng
Xu hướng đầu tư hiện tại	105	101	114	126	446
Nhu cầu đầu tư	124	121	137	153	535
Thiếu hụt	19	20	23	27	89

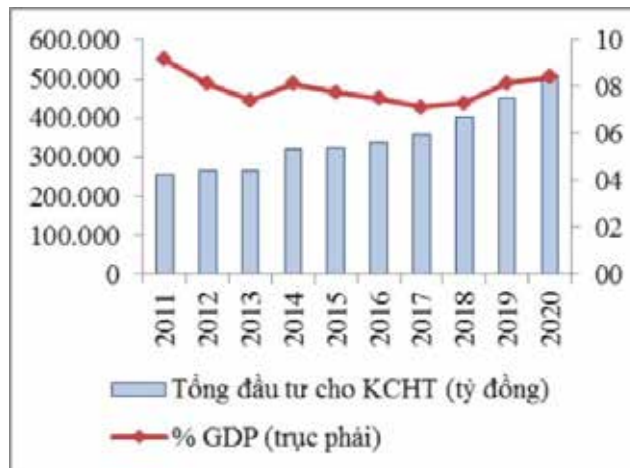
Nguồn: Global Infrastructure Outlook

DỰ BÁO ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG THEO NGÀNH CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2020-2040 (ĐV!: TỶ USD)

	Cảng	Sân bay	Đường sắt	Nước sạch	Viễn thông	Đường bộ	Năng lượng
Xu hướng đầu tư hiện tại	0,4	3,4	13,2	43,4	87,5	69,1	226,4
Nhu cầu đầu tư	7,6	4,6	18,3	63,7	87,5	118,2	234,5

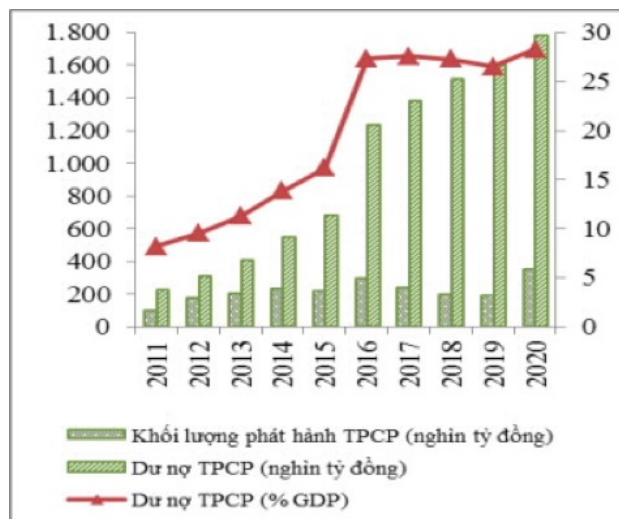
Nguồn: Global Infrastructure Outlook

ĐẦU TƯ CHO CƠ SỞ HẠ TẦNG TẠI VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2011-2020



Nguồn: Tổng cục Thống kê và tính toán của Nhóm tác giả Trần Thu Thủy, Đinh Ngọc Linh, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Bộ Tài chính

KHỐI LƯỢNG PHÁT HÀNH VÀ DƯ NỢ TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ GIAI ĐOẠN 2011 - 2020



Nguồn: Tổng cục Thống kê và tính toán của Nhóm tác giả Trần Thu Thủy, Đinh Ngọc Linh, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Bộ Tài chính

# HÚT VỐN ĐẦU TƯ VÀO LĨNH VỰC ĐIỆN NĂNG

■ ■ HOÀNG TIẾN DŨNG

VỚI QUY MÔ CÔNG SUẤT VÀ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ LỚN, CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN ĐƯỢC TRIỂN KHAI THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ THƯỜNG PHỤ THUỘC VÀO ĐẶC THÙ CỦA TỪNG DỰ ÁN, Ý KIẾN CỦA TỪNG NHÀ ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỐC GIA KHÁC NHAU VÀ Ý KIẾN CỦA TỪNG BÊN CHO VAY NƯỚC NGOÀI KHÁC NHAU... ĐIỀU NÀY ĐÒI HỎI CÁC BƯỚC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ PHẢI CHẶT CHÈ, TÍNH TUÂN THỦ HỢP ĐỒNG CAO VÀ PHẢI ĐẠT ĐƯỢC SỰ ĐỒNG THUẬN CAO TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI DỰ ÁN.

## Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo - Bộ Công Thương

Trong lĩnh vực điện, cho đến nay, một số dự án đã và đang được triển khai theo phương thức đối tác công tư (PPP) và chỉ theo một loại hình hợp đồng duy nhất là Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT). Tất cả các dự án này đều là các nhà máy nhiệt điện với các loại nhiên liệu sử dụng khác nhau bao gồm: nhà máy nhiệt điện sử dụng khí trong nước; nhà máy nhiệt điện sử dụng khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) nhập khẩu; nhà máy nhiệt điện sử dụng than trong nước; và nhà máy nhiệt điện sử dụng than nhập khẩu.

Các dự án nhà máy nhiệt điện đầu tư theo hình thức BOT được triển khai trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau qua từng thời kỳ bao gồm:

- Nghị định số 78/2007/NĐ-CP ngày 11/5/2007 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức Hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao, Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao – Kinh doanh, Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao.
- Nghị định số 108/2009/NĐ-CP ngày 27/11/2009 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức Hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao, Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao – Kinh doanh, Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao.
- Nghị định số 24/2011/NĐ-CP ngày 05/4/2011 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 108/2009/NĐ-CP ngày 27/11/2009.
- Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.
- Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.
- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các Nghị định hướng dẫn gồm:
  - (i) Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 quy định cơ chế quản

Theo Quyết định số 2629/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật đối với lĩnh vực điện lực (bao gồm: nhiệt điện, điện hạt nhân, thủy điện, truyền tải điện, phân phối điện, điện nông thôn, điện năng lượng mới, năng lượng tái tạo); tổ chức, quản lý hoạt động sự nghiệp dịch vụ công thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.



lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; và (ii) Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

### Vốn vay chủ yếu từ các tổ chức tài chính quốc tế

Như trên đã nói, tất cả các dự án trong lĩnh vực điện đã và đang được triển khai đầu tư theo phương thức đối tác công tư chỉ theo một loại hình duy nhất là BOT và đều do nhà đầu tư tư nhân nước ngoài đầu tư (không có sự tham gia góp vốn của nhà nước). Trong đó, chủ đầu tư góp vốn chủ sở hữu khoảng 20-25% tổng vốn đầu tư, còn lại khoảng 75-80% tổng vốn đầu tư là thu xếp vay từ các tổ chức tài chính quốc tế (tức là bên cho vay nước ngoài).

Những dự án nhà máy nhiệt điện đầu tiên được triển khai ký kết hợp đồng theo hình thức này là từ năm 2001 (gồm Phú Mỹ 3 và Phú Mỹ 2.2) và tiếp sau đó đã thêm có một số dự án khác được triển khai thành công.

Tính đến nay, đã có tất cả 09 dự án nhà máy nhiệt điện được triển khai thành công theo hình thức BOT (tức là đã vận hành thương mại hoặc đang triển khai xây dựng) với tổng công suất khoảng gần 10.500MW và tổng vốn đầu tư đã thu hút được khoảng hơn 16 tỷ USD (toàn bộ vốn đầu tư là từ khu vực tư nhân nước ngoài, không có sự tham gia góp vốn của nhà nước). Đó là:

- **Dự án Phú Mỹ 3:** tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, sử dụng khí trong nước, quy mô công suất 716.8MW và tổng vốn đầu tư 386 triệu USD, vận hành thương mại từ năm 2004.
- **Dự án Phú Mỹ 2.2:** tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, sử dụng khí trong nước, quy mô công suất 715MW và tổng vốn đầu tư 394 triệu USD, vận hành thương mại từ năm 2005.
- **Dự án Mông Dương 2:** tại tỉnh Quảng Ninh, sử dụng than trong nước, quy mô công suất 1200MW và tổng vốn đầu tư 2,147 tỷ USD, vận hành thương mại từ năm 2015.
- **Dự án Vĩnh Tân 1:** tại tỉnh Bình Thuận,

sử dụng than trong nước, quy mô công suất 1240MW và tổng vốn đầu tư 2,018 tỷ USD, vận hành thương mại từ năm 2018.

- **Dự án Hải Dương:** tại tỉnh Hải Dương, sử dụng than trong nước, quy mô công suất 1200MW và tổng vốn đầu tư 2,258 tỷ USD, vận hành thương mại từ năm 2021.
- **Dự án Duyên Hải 2:** tại tỉnh Trà Vinh, sử dụng than nhập khẩu, quy mô công suất 1320MW và tổng vốn đầu tư 2.188 tỷ USD, vận hành thương mại từ năm 2021.
- **Dự án Nghi Sơn 2:** tại tỉnh Thanh Hóa, sử dụng than nhập khẩu, quy mô công suất 1330MW và tổng vốn đầu tư 2.208 tỷ USD, vận hành thương mại từ năm 2022.
- **Dự án Vân Phong 1:** tại tỉnh Khánh Hòa, sử dụng than nhập khẩu, quy mô công suất 1432MW và tổng vốn đầu tư 2,346 tỷ USD, đang triển khai xây dựng và dự kiến sẽ vận hành thương mại vào tháng 01/2024.
- **Dự án Vũng Áng 2:** tại tỉnh Hà Tĩnh, sử dụng than nhập khẩu, quy mô công suất 1330MW và tổng vốn đầu tư 2,187 tỷ USD, đang triển khai xây dựng và dự kiến sẽ vận hành thương mại vào tháng 01/2026.

Trong các dự án nêu trên, các dự án Phú Mỹ 3 và Phú Mỹ 2.2 vận hành thương mại đến nay đã được gần 20 năm, chuẩn bị kết thúc thời hạn vận hành và doanh nghiệp dự án sẽ chuyển giao lại nhà máy cho phía Việt Nam tiếp nhận để tiếp tục vận hành, dự kiến chuyển giao vào năm 2024 đối với Phú Mỹ 3 và vào năm 2025 đối với Phú Mỹ 2.2.

Ngoài ra, còn có một số dự án khác chưa ký được Hợp đồng BOT hoặc đang trong quá trình triển khai ở các giai đoạn khác nhau gồm: Sông Hậu 2 (2120MW, than nhập khẩu), Vĩnh Tân 3 (1980MW, than nhập khẩu), Nam Định 1 (1200MW, than trong nước), tua-bin khí hỗn hợp Dung Quất 2 (750MW, khí trong nước), Sơn Mỹ 1 (2250MW, LNG nhập khẩu), Sơn Mỹ 2 (2250MW, LNG nhập khẩu) và tua-bin khí hỗn hợp Quảng Trị (340MW, khí trong nước).

### Những tồn tại, hạn chế

Bên cho vay nước ngoài cung cấp khoảng 75-80% tổng vốn đầu tư nên có vai trò quyết định đối với dự án. Chỉ khi nào bên cho vay nước ngoài chấp thuận thì các hợp đồng dự án mới có thể được ký kết và dự án mới có thể hoàn thành thu xếp tài chính, khởi công xây dựng và vào vận hành thương mại. Yêu cầu của bên cho vay nước ngoài để cấp vốn cho dự án là rất chặt chẽ và khắt khe.

Các nhà đầu tư ngày càng gặp nhiều khó khăn trong làm việc với các tổ chức tài chính quốc tế để thu xếp vốn cho dự án. Ngoài ra, theo xu thế toàn cầu hiện nay, hầu hết các tổ chức tài chính quốc tế đã không tiếp tục tài trợ vốn cho các dự án nhiệt điện than, vì vậy, việc triển khai các dự án nhà máy nhiệt điện than theo hình thức BOT gặp rất nhiều khó khăn, không thể đảm bảo tiến độ theo yêu cầu.

Bộ Công Thương là cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết Hợp đồng BOT với chủ đầu tư và doanh nghiệp dự án, tuy nhiên, các hợp đồng khác trong bộ hợp đồng dự án (như: Hợp đồng Mua bán điện, Hợp đồng Thuê đất, Hợp đồng Cung cấp than, Hợp đồng Cung cấp khí) lại do các đối tác phía Việt Nam khác (như: EVN, UBND tỉnh, TKV, PVN) ký kết với doanh nghiệp dự án. Bộ Công Thương, với tư cách là cơ quan nhà nước có thẩm quyền và là đối tác của chủ đầu tư và doanh nghiệp dự án trong Hợp đồng BOT, sẽ là đầu mối để giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai các hợp đồng đã ký kết (bao gồm cả những vấn đề thuộc thẩm quyền của các Bộ, ngành và địa phương liên quan). Vì vậy, trong trường hợp các đối tác phía Việt Nam khác không hỗ trợ hoặc có ý kiến không đồng thuận thì Bộ Công Thương sẽ không thể giải quyết được vướng mắc và phải chịu trách nhiệm với đối tác nước ngoài theo Hợp đồng BOT.

Các dự án nhà máy nhiệt điện theo hình thức BOT có quy mô công suất và tổng mức đầu tư rất lớn, việc triển khai phụ thuộc vào đặc thù của từng dự án, ý kiến của từng nhà đầu tư từ các quốc gia khác nhau và ý kiến của từng bên cho vay nước ngoài khác nhau, vì vậy, mất nhiều thời gian để thực hiện, khó có thể chủ động để đáp ứng được tiến độ dự án theo yêu cầu.


Ngoài ra, việc triển khai dự án phức tạp bởi vì bộ hợp đồng dự án gồm nhiều hợp đồng khác nhau (như: Hợp đồng BOT, Hợp đồng Mua bán điện, Hợp đồng Cung cấp than, Hợp đồng Cung cấp khí, Hợp đồng Thuê đất) do các đối tác Việt Nam khác nhau (như: Bộ Công Thương, EVN, TKV, PVN, UBND tỉnh) đàm phán với chủ đầu tư. Ngoài ra, chủ đầu tư còn phải tự thu xếp các hợp đồng khác như: Hợp đồng EPC, Hợp đồng Vận hành và Bảo dưỡng, Hợp đồng Bảo hiểm, Hợp đồng mua bán và vận chuyển nhiên liệu,... Việc đàm phán các tài liệu dự án cũng như thẩm định hồ sơ để cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư có liên quan đến nhiều Bộ, ngành, địa phương khác nhau.

### Giải pháp và xu hướng

Các đối tác dự án phía Việt Nam (như: EVN, TKV, PVN, UBND tỉnh) cần phải đảm bảo tuân thủ đúng cam kết trong các hợp đồng dự án đã ký kết với doanh nghiệp dự án, tránh để xảy ra vi phạm hợp đồng dẫn đến việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc Chính phủ phải đền bù cho doanh nghiệp dự án.

Các bên phía Việt Nam (gồm: Bộ Công Thương, các Bộ liên quan, EVN, TKV, PVN, UBND tỉnh) cần phải là một và cùng có chung một ý kiến đồng thuận thì việc triển khai các dự án nhà máy nhiệt điện theo hình thức BOT mới có thể suôn sẻ và các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện mới có thể được giải quyết.

Các bước chuẩn bị đầu tư có nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của các Bộ, ngành khác nhau, vì vậy, cần có sự hỗ trợ từ Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ và hợp tác của các Bộ, ngành và địa phương liên quan thì mới có thể triển khai thuận lợi, thông suốt.

Hiện nay, nhiều nhà đầu tư tư nhân nước ngoài tiếp tục đầu tư vào các dự án nhà máy nhiệt điện tại Việt Nam, tuy nhiên, các nhà đầu tư đã chuyển hướng sang đầu tư theo hình thức thông thường (IPP). Thực tế là hầu hết các dự án nhà máy nhiệt điện sử dụng LNG hiện đang được nhà đầu tư tư nhân nước ngoài đầu tư theo hình thức IPP. 

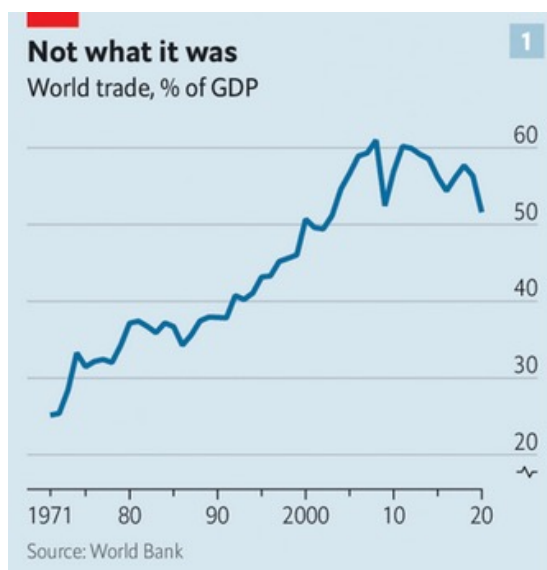
# CẤU TRÚC CHUỖI CUNG ỨNG THẾ GIỚI ĐANG THAY ĐỔI ĐẠI DỊCH VÀ CHIẾN TRANH Ở UKRAINE ĐÃ ĐẨY NHANH QUÁ TRÌNH BIẾN ĐỔI

■ ■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

CHUỖI CUNG ỨNG GIỐNG NHƯ MỘT BỨC TRANH TINH TẾ, ĐÃ ĐỆT NÊN CÂU CHUYỆN TOÀN CẦU HÓA TRONG SUỐT NHỮNG THẬP KỶ VỪA QUA. BƯỚC TỪ LẦN NÀY SANG LẦN KHÁC, CUỘC ĐUA KHÔNG NGỪNG ĐÃ THỨC ĐẨY CÁC NHÀ SẢN XUẤT ĐÁNH BẠI CẢ NHỮNG ĐỐI THỦ CẠNH TRANH NỘI ĐỊA VÀ NHỮNG TAY CHƠI TRONG LĨNH VỰC LINH KIỆN, NHẪM GIỮ VỮNG VỊ TRÍ TẠI NHỮNG THỊ TRƯỜNG MỚI NỔI.

Các phương tiện như máy bay, email và tàu container, và thậm chí cả hệ thống đường sắt và đường ống, đã tạo nên một mạng lưới kết nối giữa các doanh nghiệp tại các nơi như Quảng Đông và Oregon, Durban và Dubai, Rennes và Punta Arenas. Những chuyên gia về chuỗi cung ứng như Airbus hay Apple đã tận dụng khả năng của mạng lưới này để tạo ra các sản phẩm công nghệ xuất sắc. Họ có thể tận dụng các bộ phận từ hàng chục quốc gia khác nhau, kết hợp chúng thành những tuyệt phẩm công nghệ, sử dụng nguyên liệu thô đến từ xa xôi.

Trong 5 năm qua, những căng thẳng xoay quanh tình hình này đã trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Ban đầu, là sự áp đặt thuế quan của Mỹ đối với hàng hóa xuất khẩu từ Trung Quốc. Tiếp theo, là đại dịch Covid-19 đã thúc đẩy nhu cầu cho một nhóm hàng hóa cụ thể, đồng thời lại gây ra sự hạn chế trong quá trình sản xuất và vận chuyển chúng. Gần đây nhất, cuộc xung đột Nga-Ukraine đã đẩy giá cả các mặt hàng lên cao, đồng thời cảnh báo về nguy cơ rằng sự cố chính trị này có thể đóng băng một thị trường và ảnh hưởng đến sự phát triển của những thị trường khác một cách không thể



BIỂU ĐỒ 1

lượng trước.

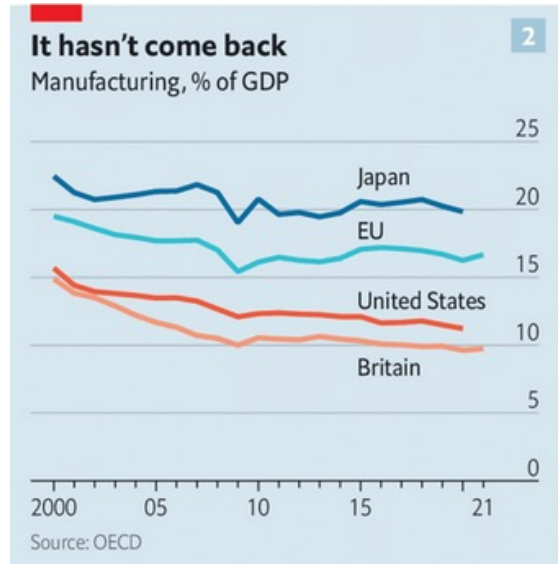
Lịch sử đã chứng kiến Chính phủ và các doanh nghiệp phải đối diện với những thách thức tương tự nhưng hiếm khi có sự thay đổi đáng kể. Nhưng lần này, mọi thứ đã thay đổi. Trong một bài viết gần đây, James Zhan, người đứng đầu Hội nghị Liên Hợp Quốc về Thương mại và Phát triển, đã dự đoán:

"Trong giai đoạn thập kỷ đến năm 2030, có thể chúng kiến một bước ngoặt quan trọng trong việc thay đổi chuỗi giá trị toàn cầu." Và bước ngoặt ấy đã diễn ra trước mắt chúng ta.

Những thay đổi đang diễn ra rõ ràng trong các dữ liệu về hàng tồn kho, đầu tư và tuyển dụng, và những tác động của chúng không thể bỏ qua trên các trang tin tức trên toàn cầu. Ví dụ như việc Apple di chuyển một phần hoạt động sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam đã khơi dậy cuộc chiến tranh thu hút nhân tài ở đất nước này. Các doanh nghiệp Trung Quốc đã đổ vào một khu công nghiệp rộng lớn tại Monterrey, Mexico, nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng Mỹ từ các nơi gần hơn. Và chỉ riêng trong tháng 5 vừa qua, Samsung, Stellantis và Hyundai đã thông báo đầu tư tổng cộng 8 tỷ USD vào việc xây dựng các nhà máy sản xuất ô tô điện tại Mỹ.

Những người đứng đầu quyết định hiểu rõ rằng, để hệ thống cung cấp hàng hoá hoạt động tốt, không chỉ cần phải làm việc hiệu quả mà còn cần phải xây dựng nó vững mạnh. Vì vậy, họ đang dần giảm sự phụ thuộc vào những nơi có nhiều rủi ro về vấn đề luật pháp. Các quốc gia đang thử nghiệm các chính sách công nghiệp để tự sản xuất hoặc thậm chí dẫn đầu thế giới ít nhất trong một số lĩnh vực công nghệ và doanh nghiệp chiến lược quan trọng. Điều này đồng nghĩa với việc hỗ trợ đầu tư vào những lĩnh vực này trong nước và hạn chế việc xuất khẩu sản phẩm dư thừa ra nước ngoài. Đồng thời, các doanh nghiệp đang tiến hành mua lại những nhà cung cấp ở cả trong và ngoài nước, thường thông qua việc hội nhập dọc theo chuỗi cung ứng.

Hệ thống xuất phát từ thị trường, với Trung Quốc đóng vai trò trung tâm, bắt đầu hình thành vào cuối thế kỷ trước, đang dần biến đổi thành một dạng mới. Dù vẫn giữ tính toàn cầu, nhưng nó đơn giản hơn và hiệu quả hơn về chi phí. Sự thay đổi này ngày càng trở nên phổ biến và tạo dựng thêm tầm quan trọng. Tuy nhiên,



BIỂU ĐỒ 2

việc thực hiện quá trình chuyển đổi không hề dễ dàng và có thể gây ra những cú shock không lường trước.

Douglas Irwin, một chuyên gia về lịch sử thương mại tại Đại học Dartmouth, đã nhận xét một điều thú vị: "Thế giới được tác động bởi những lực ly tâm và hướng tâm, như một sức hút và đẩy xa. Sự biến đổi hiện tại không chỉ là việc chuyển từ một cực này sang cực kia; nó đại diện cho việc lực ly tâm ngày càng gia tăng, đồng thời cùng với việc lực hướng tâm trở nên yếu đi, một xu hướng đã tồn tại từ lâu trong lịch sử."

Kể từ những năm 1990, công nghệ, sự ổn định chính trị, và việc tối ưu hóa hiệu quả cũng như tận dụng lợi thế so sánh đã trở thành những yếu tố mạnh mẽ kết nối con người lại với nhau. Khả năng liên lạc thông tin tốt hơn và sự hiệu quả trong vận chuyển container đã giảm bớt rào cản địa lý, dẫn đến việc các doanh nghiệp bước ra khỏi biên giới lục địa, chuyển hướng tới nhiều lục địa khác nhau để tìm kiếm cơ hội đầu vào chi phí thấp và lợi nhuận cao hơn.

Dòng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI)



đã trải qua một quá trình biến đổi đáng chú ý. Trong những năm 1970 và 1980, giá trị FDI trên thế giới chỉ chiếm 0,5% của tổng GDP toàn cầu. Tuy nhiên, vào giữa thập kỷ 2000, con số này đã tăng lên từ 5% trở lên. Sự biến đổi này đã tạo ra một thị trường toàn cầu đầy hứa hẹn. Trong khoảng hai thập kỷ cho đến năm 2008, tỷ trọng của thương mại quốc tế trong tổng GDP toàn cầu đã gia tăng từ 37% lên 61%, thể hiện mức độ liên kết và tương tác ngày càng tăng giữa các nền kinh tế trên khắp hành tinh.

### **Tôi ra ngoài đây**

Thậm chí trước cơn đại dịch Covid-19, đã xuất hiện nhiều tín hiệu cho thấy quá trình toàn cầu hóa đã trải qua sự trầm lắng. Doanh thu từ hoạt động quốc tế của các công ty Mỹ gần như không thay đổi; lợi nhuận kiếm từ nước ngoài giảm sút. Dòng thương mại và đầu tư trực tiếp từ nước ngoài đã bị ảnh hưởng đình trệ. Một trong những nguyên nhân chính là sự tự động hóa, giúp giảm bớt sự phụ thuộc vào lao động trong sản xuất, làm mất đi lợi thế cạnh tranh của những quốc gia có mức lương thấp hơn - những nước mà từng thống trị trong gia công trong những thập kỷ 1990 và 2000. Một nguyên nhân khác là tiền lương tại những quốc gia đó đã tăng cao.

Vào năm 2000, thu nhập trung bình đầu người tại Trung Quốc, tính bằng đô la - một chỉ số hợp lý để đo lường chi phí tiền lương mà các tập đoàn đa quốc gia phải đối diện - đã cao hơn 3% so với Mỹ. Đây là một trong những nguyên nhân giải thích tại sao việc nước này gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới vào năm sau đã mang đến những biến đổi đáng kể. Đến năm 2019, con số này đã tăng lên 16%.

Sự mong manh của hệ thống càng trở nên rõ ràng hơn. Ví dụ, trận động đất ở Tohoku vào năm 2011 khiến các nhà sản xuất ô tô Nhật Bản phải ngừng sản xuất và sản phẩm bánh xốp silicon bị hư hại. Và tại Thái Lan, cơn lũ vào

cuối năm cũng đã gây ngập lụt và đảo lộn hoạt động sản xuất ô cứng. Mặc dù những biến cố này đã gợi ra những tình huống rủi ro, nhưng mức độ lo lắng chưa đủ để kích thích những quyết định hành động mạnh mẽ.

Một bài báo mới đây do các nhà nghiên cứu tại Ngân hàng Thế giới thực hiện đã đưa ra kết luận thú vị: Dù Nhật Bản từng đối mặt với những thảm họa, nhưng chúng không thúc đẩy sự di dời đến nước ngoài, chuyển dịch gần hơn hoặc đa dạng hóa chuỗi cung ứng. Ngay cả cuộc chiến thương mại mà Tổng thống Donald Trump khởi đầu với Trung Quốc vào năm 2018 cũng không tạo ra những thay đổi đáng kể trong chuỗi cung ứng. Dù đã có sự thảo luận nhiều về việc cải tổ chuỗi cung ứng từ các giám đốc điều hành, nhưng dường như chưa có dấu hiệu rõ ràng về một xu hướng tương tự. Thậm chí vào năm 2019, Trung Quốc vẫn duy trì quyền kiểm soát hơn 25% số lượng nhà cung cấp cho các ngành công nghiệp quan trọng như hóa chất, điện tử và dệt may, theo Conference Board - một tổ chức nghiên cứu uy tín.

Đại dịch Covid-19 đã làm nổi lên một cuộc biến đổi quy mô lớn với hậu quả nặng nề. Ban đầu, các chính phủ đã phải cạnh tranh để đảm bảo đủ áo bảo hộ và máy thở cho các bệnh viện. Các thay đổi trong cách mọi người tiêu dùng, từ dịch vụ trực tiếp chuyển hướng sang sản phẩm sản xuất, đã tạo ra những rào cản mới. Gần đây, sự nỗ lực không ngừng của Trung Quốc để duy trì tình hình không có Covid, đồng thời kết thúc bằng các chuỗi biện pháp đóng cửa liên tục, đã làm gia tăng sự gián đoạn. Cảnh hàng trăm con tàu bị bỏ hoang ngoài khơi Thượng Hải - một tượng trưng cho sự rối loạn toàn diện - đã in đậm trong tâm trí của mọi người.

Tác động của cuộc xâm lược của Nga vào Ukraine đã tạo ra những sóng chấn vượt ra ngoài sự kỳ vọng. Nó đã gây ra những phản ứng mạnh mẽ trên các thị trường năng lượng



và quan trọng hơn, thậm chí cả thị trường thực phẩm, khẳng định sự cần thiết của việc đảm bảo nguồn cung rộng rãi hơn. Đồng thời, nó cũng đã làm rõ ràng những rủi ro địa chính trị mà việc phụ thuộc vào một chế độ chuyên quyền, có những tham vọng hiếu chiến, có thể mang lại. Những sự kiện này đã nâng cao thêm những nỗi lo ngại về tương lai, đặc biệt là trong việc đối diện với những thách thức từ phía Trung Quốc.

Vì vậy, sự phụ thuộc kinh tế đã không chỉ trở thành một đề tài quan ngại mà còn lan rộng thành một sự thúc đẩy quan trọng cho các quyết định và hành động. Điều này đặc biệt rõ ràng trong lĩnh vực năng lượng. Châu Âu đang nỗ lực không ngừng để xây dựng các kho dự trữ khí đốt và tạo sự khả thi trong việc nhập khẩu khí đốt tự nhiên hóa lỏng. Một ví dụ cụ thể, vào tháng 5, công ty năng lượng NextDecade của Mỹ đã thông báo một thỏa thuận kéo dài 15 năm để cung cấp khí đốt tự nhiên hóa lỏng cho công ty Engie của Pháp. Không những thế, thỏa thuận này còn khuyến khích việc đầu tư vào việc xây dựng một nhà

ga xuất khẩu mới dọc theo bờ biển Louisiana. Trong khi đó, một số lãnh đạo hàng đầu trong Đảng Dân chủ cũng đang xem xét việc làm giảm sự phản đối của họ đối với dự án đường ống dẫn dầu Keystone XL từ Canada. Dựa trên các cơ sở hạ tầng mới và các thỏa thuận dài hạn, hệ thống năng lượng đang hình thành một cấu trúc linh hoạt, toàn cầu hóa hơn, mặc dù có thể không hoàn toàn hiệu quả, nhưng đảm bảo an toàn và độ tin cậy hơn.

Sự lo ngại về sự phụ thuộc cũng đã rõ ràng trong lĩnh vực sản xuất. Phạm vi của những loại hàng hóa được các chính phủ coi là quan trọng đã mở rộng ra khỏi lĩnh vực quốc phòng và sức khỏe cộng đồng sau đại dịch. "Chúng tôi không thể để cho các quốc gia sử dụng vị trí thị trường của họ để kiểm soát nguyên liệu thô, công nghệ hoặc các sản phẩm quan trọng, từ đó có thể tạo ra sức ép tác động lên nền kinh tế của chúng tôi hoặc thậm chí thực hiện những chiến thuật đòi hỏi chính trị không mong muốn," như Janet Yellen, Bộ trưởng Tài chính Mỹ, đã phát biểu vào tháng Tư. Mỹ đã áp đặt hạn chế xuất khẩu trên một số mảng như phần

mềm công nghệ sinh học và điều kiện sản xuất chất bán dẫn tiên tiến.

Chính sách công nghiệp đang trở nên ngày càng nghiêm ngặt hơn. Theo một cuộc khảo sát của Liên Hợp Quốc, hơn 100 quốc gia hiện tạo nên hơn 90% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của thế giới với các chiến lược công nghiệp chính thức, và đặc biệt là trong những năm gần đây, hoạt động này đã tăng mạnh. Các biện pháp chính trị bao gồm đầu tư sâu vào nghiên cứu cơ bản và thực hiện những chính sách bảo vệ các lĩnh vực công nghiệp "chiến lược" khỏi sự cạnh tranh đến từ nước ngoài.

Quy mô và tầm ảnh hưởng của sự biến đổi công nghiệp đang dần hiện đại hóa thông qua những kế hoạch về mức phát thải ròng bằng không. Ở châu u, Ủy ban đang đặt vào bàn cân các khoản trợ cấp đối với các nhà sản xuất pin và chất bán dẫn, đồng thời đối diện với những vấn đề về nguồn cung cấp. Trong cảnh hưởng của Tổng thống Joe Biden, Hoa Kỳ đã mở đầu bằng việc ban hành sắc lệnh hành pháp "Mua hàng Mỹ," và những nỗ lực trợ cấp được đưa ra để hỗ trợ ngành công nghiệp trong cuộc đua cạnh tranh với Trung Quốc đã thu hút sự đồng thuận từ cả hai đảng chính trị.

### Tiếp cận và chạm vào

Dấu vết về việc các nước giàu đang đưa sản xuất trở lại từ nước ngoài vẫn còn mờ nhạt. Ở Mỹ, việc nhập khẩu ngày càng chiếm tỷ trọng lớn trong sản xuất nội địa, là một dấu hiệu cho thấy sự phụ thuộc vào các nhà cung cấp quốc tế đang gia tăng. Tuy người Mỹ đầu tư vào nhà máy, cơ sở lưu trữ và cơ sở hạ tầng tương tự chiếm một phần ít so với GDP, thay đổi này thực sự đáng kể từ đầu những năm 2010, nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với giai đoạn 1970 và 1980. Đối với tất cả các nền kinh tế trong tổ chức OECD, tỷ lệ ngành sản xuất chiếm 13% GDP, con số thấp chưa từng thấy trong quá khứ.

Mặc dù việc này yêu cầu sự thận trọng, nhưng những gì đang diễn ra ngoài khơi đang thay đổi,

khiến các doanh nghiệp phải tự đặt câu hỏi liệu việc thử nghiệm mô hình mới có mạo hiểm hơn so với việc tiếp tục hoạt động theo mô hình cũ hay không. Một phương pháp khá đơn giản mà họ đang áp dụng là ký kết hợp đồng với nhiều nhà cung cấp khác nhau. Theo khảo sát của McKinsey với 81% những nhà lãnh đạo chuỗi cung ứng, họ đang tìm cách lấy nguyên liệu từ ít nhất hai nguồn cung, thay vì chỉ tập trung vào một. Dữ liệu từ ngân hàng Goldman Sachs cũng cho thấy Mỹ đang mở rộng sự phụ thuộc vào nhiều nguồn cung khác nhau trên toàn thế giới, xu hướng tương tự cũng đang thể hiện ở nhiều nước giàu. Tất nhiên, điều này không đảm bảo sự vững chắc tuyệt đối—nếu khả năng sản xuất không tăng, một cú sốc vẫn có thể làm suy giảm tổng cung cấp. Tuy nhiên, việc kế hoạch đầu tư mạnh mẽ cho thấy các doanh nghiệp đang nỗ lực hết mình để ngăn chặn tình hình như thế.

Các doanh nghiệp đang chú trọng tích trữ hàng tồn kho, chuẩn bị sẵn sàng với các sản phẩm đã hoặc đang sản xuất. Việc này có thể đáp ứng kịp thời nhu cầu tăng cao đột ngột hoặc khi nguồn cung mới gặp khó khăn. Điều này mang lại một nguồn thu rất lớn tiềm ẩn. Theo The Economist, kể từ năm 2019, 3.000 tập đoàn hàng đầu thế giới đã tăng tỷ lệ nắm giữ đạt tới 1% GDP toàn cầu, và họ dự kiến sẽ tiếp tục gia tăng mạnh mẽ.

Thực tế, các ngành công nghiệp đang chấp nhận trải qua những chi phí này với niềm lo sợ về những vấn đề có thể xuất phát từ thiếu hụt nguồn cung. Họ tỏ ra sẵn lòng đầu tư thời gian và tài nguyên để thận trọng xem xét tất cả các phương án có sẵn, và cân trọng theo dõi cách mà những người khác đang ứng phó với tình hình tương tự. Việc đưa ra những quyết định mạnh mẽ, như việc dời nhà máy hoặc thay đổi nguồn cung, không bao giờ dễ dàng và thường yêu cầu một quá trình suy nghĩ thấu đáo. Một số có thể tin rằng việc tích trữ hàng tồn kho lớn hơn là một biện pháp phản ứng hợp lý, để đối



BIỂU ĐỒ 3

phó với những rủi ro tiềm ẩn trong chuỗi cung ứng trong tương lai.

Một tập hợp những quyết định không dễ đảo ngược liên quan đến việc tích hợp dọc - tức là xây dựng khả năng sản xuất và cung cấp từ bên trong hoặc thậm chí mua lại các công ty đã có khả năng đó. Trong nhiều ngành, xu hướng này đang lan rộng, được thúc đẩy bởi không chỉ lo ngại về sự không ổn định của chuỗi cung ứng mà còn ham muốn tái chiếm tỷ suất lợi nhuận từ các đối tác cung cấp.

Trong lĩnh vực công nghệ thông tin của Mỹ, việc tích hợp theo chiều dọc đã tăng lên mức trên 50% so với giai đoạn giữa những năm 2000, dựa trên tỷ lệ tổng doanh thu tích lũy của các doanh nghiệp trong ngành này. Đồng thời, lĩnh vực ô tô của Mỹ cũng đã chứng kiến một sự gia tăng mạnh về hội nhập theo chiều dọc vào khoảng năm 2019. Cụ thể, các công ty Trung Quốc hiện đang giữ vị trí dẫn đầu trong việc sản xuất pin và chế biến các nguyên liệu quan trọng cho ngành này. Vì lý do này, các nhà sản xuất ô tô đa quốc gia tại các quốc gia khác đang tiến hành xây dựng nhà máy sản xuất pin riêng và thậm chí đầu tư vào các nguồn tài nguyên thiết yếu.

Sự cảnh giác đối với Trung Quốc đang thúc đẩy những biến đổi quan trọng hơn. Các con số chính thống về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Trung Quốc cho thấy sự biến đổi này ngày càng rõ rệt, tuy nhiên, những con số này không thể dễ dàng so sánh với các nguồn thông tin khác. Một hướng tiếp cận khác là FDI trong lĩnh vực "xanh" - một hình thức đầu tư để xây dựng các văn phòng hoặc nhà máy mới với mục tiêu bảo vệ môi trường. Từ năm 2019, Trung Quốc chỉ chiếm chưa đến 10% tổng số vốn FDI vào các dự án xanh trên toàn cầu, giảm xuống từ mức gần 20% vào cuối những năm 2000 (xem biểu đồ 3).

Câu chuyện về thị trường lao động đang minh chứng điều này một cách rõ rệt. Tại Trung Quốc, tỷ lệ nhân viên của các tập đoàn đa quốc gia Mỹ đang liên tục giảm. Đồng thời, những công ty này đang tập trung vào việc tuyển dụng tại các khu vực khác trong châu Á. Số lượng nhân viên tại Philippines, ví dụ, đã tăng lên gần 400.000 người, tăng 10% so với năm 2016. Ấn Độ cũng không ngoại lệ, với hơn 1,4 triệu người làm việc cho các tập đoàn Mỹ, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2016.

**Không có ngọn núi nào đủ cao**

Các vùng lân cận khác tại châu Á đang thực sự hưởng lợi chủ yếu từ sự thay đổi này, không phải là Trung Quốc. Vào năm 2015, tổng giá trị đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của các nền dân chủ lớn vào Trung Quốc đã vượt qua mức đầu tư tương tự trong các khu vực Đông Á khác lên đến 20%. Tuy nhiên, hiện tại, tình hình đã đảo ngược. Trong năm 2021, các quốc gia thuộc câu lạc bộ OECD đã nhập khẩu khoảng 700 tỷ đô la hàng hóa "trung gian" mà Trung Quốc sản xuất (bao gồm nguyên liệu thô, linh kiện và các sản phẩm tương tự). Mức tăng này dường như không đáng kể so với năm 2018. Trong khi đó, việc nhập khẩu hàng hóa tương tự từ Việt Nam đã tăng đến 70% so với cùng kỳ năm trước.

Không chỉ có sự dịch chuyển đầu tư vào các

quốc gia khác, mà còn có một sự gia tăng đáng chú ý ở nhiều điểm khác. Những dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) quy mô lớn nhất trong lĩnh vực xanh đã được tiết lộ trong năm vừa qua. Chẳng hạn, Intel đã thông báo về việc xây dựng nhà máy sản xuất chip trị giá 19 tỷ đô la tại Magdeburg, Đức, trong khi Samsung cũng công bố dự án nhà máy sản xuất chip trị giá 17 tỷ đô la tại Taylor, Texas. Điều đáng chú ý hơn, Đài Loan đã gia tăng đáng kể việc đầu tư FDI vào các nước thành viên của câu lạc bộ OECD, với tốc độ tăng gấp đôi so với những năm đầu của thập kỷ 2010.

Mặc dù dữ liệu đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đối với Mexico vẫn chưa thể gây ấn tượng, nhưng nhìn vào các chỉ số thay đổi hàng đầu, sự chuyển đổi đang rõ ràng. Theo Patrick Van den Bossche, chuyên gia tư vấn tại Kearney - một công ty tư vấn hàng đầu, nhiều doanh nghiệp đang hỗ trợ nhà cung cấp trong việc dịch chuyển quy trình sản xuất sang Mexico, và họ đang tìm cách để mở rộng hoạt động bằng cách thành lập các cửa hàng mới. Ví dụ, vào tháng 5 vừa qua, một công ty mang tên Zipfox đã hỗ trợ các doanh nghiệp Mỹ tìm kiếm nhà cung cấp tại Mexico. Điều đáng chú ý, trang web của công ty này đã ghi nhận một tăng trưởng lên đến 20% trong lượng khách hàng mới.

Sự hấp dẫn của Mexico đặc biệt nằm ở khả năng tiếp cận các thị trường khác trong khu vực Bắc Mỹ thông qua Thỏa thuận Hoa Kỳ-Mexico-Canada (USMCA). Nhờ vào USMCA và các thỏa thuận thương mại tương tự, việc tổ chức lại chuỗi cung ứng trở nên dễ dàng và hiệu quả hơn, không chỉ giúp giảm chi phí mà còn tạo ra sự linh hoạt. Tuy nhiên, không may là các nhà lãnh đạo Mỹ dường như không quá quan tâm đến việc thuyết phục cử tri về tầm quan trọng của việc này.

Việc tái thiết chuỗi cung ứng đòi hỏi thời gian và cả việc nhận thức về tác động cũng mất nhiều thời gian hơn. Một giám đốc điều hành

của một tập đoàn sản xuất lớn của Mỹ, hiện có 90% sản phẩm được sản xuất tại Trung Quốc, đã tiết lộ rằng họ đã đặt ra kế hoạch mạnh mẽ cho việc đầu tư vào quá trình sản xuất tại Mỹ và châu Âu trong vòng 5 năm tới. Mặc dù điều này có thể khiến tỷ lệ sản xuất của Trung Quốc giảm đi khoảng một nửa, nhưng không thể phủ nhận rằng sự thay đổi đang diễn ra.

Người nộp thuế, doanh nghiệp và người tiêu dùng đều sẽ phải gánh chịu những chi phí đáng kể khi tính đến sự gia tăng vượt quá mức hiệu quả truyền thống. Tuy nhiên, những lợi ích về mặt nguyên tắc cũng cần phải được cảm nhận một cách rộng rãi, dù chúng có thể không luôn dễ thấy. Nhìn từ góc độ tổng thể, việc thay đổi hướng thiết kế cơ cấu kinh tế thế giới có thể giúp giảm thiểu sự tổn thương trong bối cảnh biến đổi khí hậu và gia tăng căng thẳng địa chính trị, mà ngày càng tăng cả về tần suất lẫn cường độ. Việc cải thiện khả năng phục hồi có thể được xem như một nỗ lực hướng tới việc đảm bảo sự ổn định trong tương lai.

Thật vậy, một số vấn đề cơ bản có thể leo thang trở thành những khó khăn đáng báo động hơn. Cố gắng tăng cường an ninh kinh tế có thể ngược lại gây ra những biến động không mong muốn. Chỉ trong năm nay, việc đặt ra khả năng áp đặt thuế quan mới đối với các tấm pin mặt trời nhập khẩu đã khiến các dự án năng lượng mặt trời tại Mỹ bị tạm dừng.

Sự gia tăng về quá trình hội nhập kinh tế không đem lại sự cân bằng toàn cầu như dự tính. Thật khó để nghĩ rằng sự phân mảnh này có thể tạo ra một tình hình tốt hơn, hoặc ngược lại, làm cho mọi thứ trở nên tồi tệ hơn. Điều này có thể là một trong những lý do vì sao, trong một thời gian dài, những thay đổi mang tính cách mạng đối với cơ cấu toàn cầu hoá được thảo luận nhiều nhưng lại không được thực hiện một cách quyết liệt. Tất cả những biến đổi này đang diễn ra và đóng góp mạnh mẽ vào sự bất ổn mới. 📊

# HUYỀN THOẠI VỀ CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ ESG

■ ■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

DAVID BLOOD TRẦN ĐẦY TỰ HÀO KHI MỘT BÀI VIẾT KINH TẾ MÀ ÔNG SÁNG TÁC VÀO NĂM 2004 VINH DANH TRÊN TRANG WEBEX. NỘI DUNG BÀI VIẾT TẬP TRUNG VÀO CUỘC HỢP TÁC ĐẦY THAM VỌNG GIỮA ÔNG – CỰU NHÂN VIÊN CỦA NGÂN HÀNG GOLDMAN SACHS – VÀ AL GORE – NGƯỜI TỪNG LÀ PHÓ CHỦ TỊCH HOA KỲ – ĐỂ THÀNH LẬP NỀN "GENERATION INVESTMENT MANAGEMENT", MỘT CÔNG TY ĐẦU TƯ MANG TẦM NHÌN BỀN VỮNG.



**T**rong bài viết, tinh thần của hai người đàn ông với biệt danh "Blood và Gore" không chỉ là những tên gọi, mà còn trở thành biểu tượng cho việc họ đã quyết định mang đến thế giới thực một doanh nghiệp đầu tư tập trung vào sự bền vững. Mặc dù bài viết đầy khen ngợi nhưng David Blood đã tinh tế đặt câu hỏi: "Nhưng liệu tất cả có ý nghĩa hay không?" – một câu hỏi mà ông cho rằng cần phải đặt ra trong ngữ cảnh hiện tại, khi các giá trị bền vững đang ngày càng được đặt lên bàn cân và bàn luận.

Trải qua 18 năm đầy biến động, đã có vô số biến cố diễn ra. Khi dự án khởi đầu, những người cựu đồng nghiệp của David Blood đã không ngần ngại thể hiện sự phấn khích trước ý tưởng mới

mề này. Lúc bấy giờ, tầm quan trọng của khía cạnh bền vững dường như càng trở nên rõ ràng hơn từng ngày. Dù vậy, trong suốt quá trình, ông vẫn giữ vững hai niềm tin nguyên thủy.

Đầu tiên, ông tin tưởng rằng đầu tư dài hạn đại diện cho hành trình tốt nhất mà chúng ta có thể theo đuổi. Tính bền vững không chỉ là mục tiêu, mà còn là công cụ để định hình lại nền kinh tế, và hệ thống ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) là một công cụ quý báu, mở ra cánh cửa hiểu biết sâu sắc về cách thức kinh doanh và quản lý diễn ra.

Thứ hai, ông rút ra rằng ESG không hề đơn giản trong việc thực hiện. Không phải lúc nào điều mà ai đó nói với bạn rằng ESG luôn mang lại lợi ích cũng là sự thật. Cuộc sống luôn tồn tại hai

mặt, và điều này áp dụng vào cả khía cạnh này. Bởi vậy, ông nhấn mạnh tầm quan trọng của việc không để lạm dụng ngôn ngữ quản lý tài sản, tránh dữ liệu không nhất quán và sự thổi phồng thông điệp xanh lá cây. Trong bức tranh lớn, câu hỏi cốt yếu vẫn đọng lại: "Tất cả những gì đã thực hiện, liệu có mang giá trị đích thực?"

Gần đây, một hình ảnh rõ rệt đã hiện lên: các quỹ đặc biệt được xác định rộng rãi đã thể hiện sự vượt trội so với các loại quỹ không thuộc danh mục đặc biệt tại Mỹ và Châu Âu, kể từ năm 2010. Tuy nhiên, đằng sau sự nổi bật này, phần không nhỏ của thành công được hình thành nhờ sự tập trung mạnh mẽ của các quỹ đặc biệt vào việc đầu tư sâu rộng vào cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ đỉnh cao.

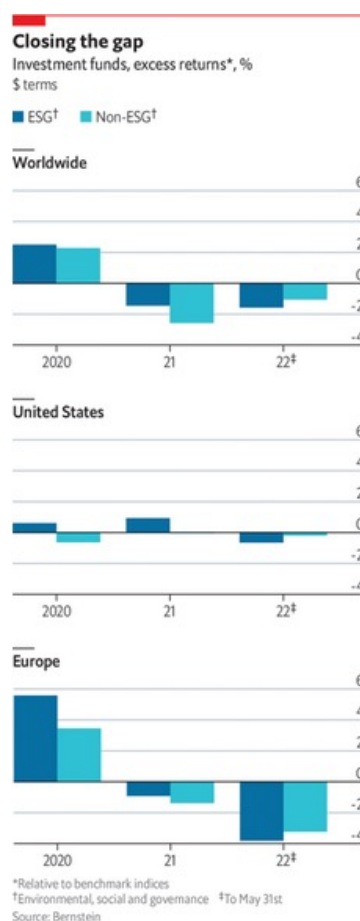
Những ngày gần đây đã chứng kiến sự xen kẽ của nhiều biến cố quan trọng. Tình trạng gia tăng lãi suất cùng với những ảnh hưởng phức tạp từ cuộc xung đột tại Ukraine đã tạo nên những thách thức to lớn đối với các doanh nghiệp, đặc biệt là các tập đoàn công nghệ quy mô. Trong một dạng khác, cuộc khủng hoảng năng lượng đã thổi bùng tầm quan trọng của việc tìm kiếm nguồn năng lượng tái tạo, đặc biệt là tại lục địa Châu Âu. Tuy vậy, ngay cả trong bối cảnh như vậy,

lợi nhuận từ các nguồn năng lượng hóa thạch và tài nguyên dự trữ của những nền kinh tế truyền thống vẫn tiếp tục nắm giữ vị trí nổi bật hơn so với nguồn năng lượng sạch.

Cổ phiếu mà trước đây thường bị xem thường đã hoàn toàn thay đổi tư duy, trở thành "kẻ cướp" trên sàn giao dịch, chấn động cả cộng đồng đầu tư và những nhà quan sát thị trường.

Thực tế là, lợi nhuận không thể tránh khỏi sự tác động của cách thức đo lường ESG. Alex Edmans, một nhà nghiên cứu tại Trường Kinh doanh London, đã khám phá rằng có những chiến lược đem lại hiệu quả lâu dài, trong khi một số khác thì không, đặc biệt khi những yếu tố này không liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh cốt lõi của công ty. Điều này về cơ bản là việc tập trung vào những khía cạnh cốt lõi, có thể gọi là vật chất.

Trong một bài viết mang tựa đề "Khi ESG không thành công" được đăng trên Nhà đầu tư tổ chức vào năm 2019, một số người ủng hộ sự bền vững từ Trường Kinh doanh Harvard đã đưa ra quan điểm rằng việc đánh giá cao các công ty dựa trên nhiều chỉ số ESG không thể đảm bảo lợi nhuận tốt hơn cho cổ đông. Tuy nhiên, họ đã điều chỉnh quan điểm này dựa trên một bài viết khác cùng viết bởi



George Serafiem của HBS vào năm 2015. Bài viết này đã lập luận rằng khi các công ty tập trung vào việc phát triển tính bền vững và chú trọng vào các vấn đề ESG, họ có khả năng vượt trội một cách đáng kể.

Liên kết giữa ESG và tính vật chất mang sự rõ ràng đáng chú ý. Ví dụ, lượng khí thải carbon mà một công ty năng lượng sản xuất đóng góp vào hoạt động kinh doanh của họ sẽ khác biệt so với một ngân hàng. Khía cạnh này thể hiện sự hấp dẫn của khả năng tác động từ góc độ kinh tế nhiều hơn so với góc độ xã hội, làm



nổi bật nhu cầu quản lý hiệu quả hơn.

Tuy vậy, việc này vẫn đang gây ra tranh cãi. Trong một bài báo mới, Luca Berchicci từ Đại học Erasmus Rotterdam và Andrew King từ Đại học Boston đã tái thống kê một số dữ liệu từ một nghiên cứu quan trọng vào năm 2016, và kết luận rằng các con số này chỉ là những "đồ chơi thống kê". Ông King đã giải thích điều này một cách hợp lý. Theo lý thuyết hiệu quả thị trường, việc tìm kiếm lợi nhuận vượt trội luôn là một thách thức, đặc biệt là khi thông tin đã trở nên phổ biến rộng rãi.

### **Không có bữa trưa miễn phí**

Có những giọng nói đã gieo

rắc sự nghi ngờ đối với sự đơn giản rằng lòng tốt có thể thể hiện như một bữa trưa miễn phí. Vào năm 2017, Cliff Asness, người sáng lập của AQR - một công ty đầu tư định lượng hàng đầu, đã gợi mở cho các nhà đầu tư rằng danh mục đầu tư nên né tránh những cổ phiếu thiếu danh tiếng. Ông cho rằng điều này nên là lập trường chung của ESG. Bằng cách bán cổ phần trong những công ty này, các nhà đầu tư uy tín thúc đẩy giá cổ phiếu giảm, mở ra cơ hội cho người mua có triển vọng thu về lợi nhuận cao hơn— ngay cả khi việc làm tăng vốn cho những công ty không danh tiếng này dẫn đến sự khó khăn trong việc kiếm lời.

Anh ấy đã tường thuật: “Thực

tế là thật khó khăn khi những người tuân thủ quy định lại phải chấp nhận thu nhập thấp hơn kì vọng chỉ để thực hiện việc đúng đắn. Và chúng có lẽ còn đáng thất vọng hơn khi chúng ta thấy kẻ tội lỗi lại kiếm được thu nhập cao hơn. Chúng ta cần phải chấp nhận điều tối tệ vì nếu không có nó, có lẽ chẳng có gì tốt đẹp xảy ra,” ông ấy chia sẻ.

Mới đây, Aswath Damodaran, giáo sư tại Trường Kinh doanh Stern, Đại học New York, đã cùng chia sẻ quan điểm tương tự khi đánh giá tác động của ESG đến lợi nhuận của các doanh nghiệp. Ông đã lên tiếng rằng, mặc dù có thể đúng rằng các công ty "kém" có thể phải đối mặt với các chi phí tài trợ cao hơn, nhưng ít



dấu vết cho thấy các công ty có hiệu suất tốt cá nhân tạo ra thu nhập hoặc tăng trưởng vượt trội hơn.

Ông làm cho sự quan tâm về quan hệ nhân quả nổi lên: liệu các doanh nghiệp thành công do lựa chọn ESG hay là ESG dẫn đến sự thành công của các doanh nghiệp? Khi bàn về hiệu suất vượt trội, ông nhấn mạnh rằng ý tưởng tốt nhất là điều hướng tới những cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng và tham gia từ đầu. Nếu chờ quá lâu, hiệu ứng này có thể trở nên đắt đỏ và mất cơ hội.

Một số quan điểm thú vị để xuất rằng, việc tìm kiếm tiềm năng trên các thị trường mới nổi đang trở thành một cách thông minh để tìm kiếm những "người tiên phong trong ESG". Sự biến đổi cách thức hoạt động của các công ty không chỉ thể hiện chất lượng quản lý mà còn là dấu hiệu cho thấy sự đổi mới. Trong trường hợp muốn tạo ra tác động tích cực, lựa chọn ủng hộ một công ty thiếu danh tiếng để cắt giảm lượng khí thải carbon có thể tốt hơn so với việc đặt niềm tin vào một công ty có lượng khí thải carbon cao nhưng được xếp hạng cao về ESG. Ngay cả khi ESG không đảm bảo tỷ suất lợi nhuận vượt trội, vẫn có nhiều cách khác để thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư thông qua việc đảm bảo lợi nhuận điều chỉnh dựa trên mức độ rủi ro.

Trong tầm nhìn xa, việc tạo ra các cơ chế quản lý rủi ro có thể giúp lọc ra các công ty dựa trên các yếu tố như ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tuân thủ quy định, và danh tiếng. Điều này càng trở nên quan trọng khi các nhà đầu tư hướng tới việc đầu tư dài hạn và xác định đúng hướng cho sự phát triển bền vững.


Một hướng tiếp cận khác là mang đến cho nhà đầu tư một "cảm giác dễ chịu" thông qua việc không tập trung vào lợi nhuận ngắn hạn. Điều này đặc biệt phù hợp cho các nhà đầu tư trẻ tuổi, khi mục tiêu dài hạn trở nên quan trọng hơn. Một nghiên cứu của New York Life Investments vào năm 2019 đã chỉ ra rằng, những người đầu tư trong khoảng tuổi từ 25 đến 39 thường có xu hướng xem xét về vấn đề biến đổi khí hậu trong danh mục đầu tư của họ, trong khi những người từ 55 tuổi trở lên thường tập trung hơn vào vấn đề gian lận và việc lạm dụng dữ liệu.

Lukasz Pomorski của AQR đã chia sẻ rằng mong muốn làm điều tốt có thể được áp dụng ngay cả trong thế giới của các quỹ bảo hộ, nơi ông nhận thấy nhiều nhà đầu tư đang tìm kiếm những chiến lược mang ý nghĩa thực sự. AQR gần đây đã chuyển đổi một số quỹ thành các quỹ đặc biệt, nhưng trước hết, họ tìm kiếm sự ủng hộ từ

phía nhà đầu tư. Tất nhiên, hiểu rõ rằng việc chuyển đổi có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận, nhưng như anh ấy nói: "Hầu hết mọi người đều nói 'hãy thử điều này'".

S.P. Kothari, nguyên Phó Hiệu trưởng Đại học MIT Sloan School of Management, thừa nhận rằng những người đam mê về môi trường, biến đổi khí hậu và các vấn đề tương tự có thể thúc đẩy các quyết định đầu tư. Tuy nhiên, ông cũng đưa ra một quan điểm rằng, ngay cả khi một số người đặt ưu tiên cho sở thích cá nhân trước lợi nhuận, thì vẫn tồn tại những hạn chế về phạm vi họ có thể đạt được.

Vào năm 2018, đã có một ví dụ điển hình khi Jason Perez, một trung sĩ cảnh sát tại Corona, California, đã bày tỏ sự thất vọng với tư cách ủng hộ của CalPERS, quỹ hưu trí lớn nhất của Hoa Kỳ. Tín hiệu lợi nhuận từ quỹ này đã ảnh hưởng đáng kể tới tài chính của anh và gia đình anh, cũng như của những người làm việc trong ngành chung. Perez đã tiến hành chiến dịch và giành được một chỗ trong hội đồng quản trị của CalPERS, một chiến thắng khiến ông lật đổ quan điểm của các chuyên gia về bền vững.

Kết luận của ông Kothari càng thêm rõ ràng: "Tất cả đều dường như tốt cho đến khi nó bắt đầu xói mòn lợi nhuận của bạn." 

# RA MẮT SỔ TAY HƯỚNG DẪN BÁO CÁO PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC (BỘ TÀI CHÍNH) VỪA PHỐI HỢP VỚI TỔ CHỨC TÀI CHÍNH QUỐC TẾ (IFC) CHO RA MẮT SỔ TAY HƯỚNG DẪN BÁO CÁO PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH. ĐÂY LÀ CUỐN CẨM NANG HỮU ÍCH CHO CÁC DOANH NGHIỆP ĐỂ ÁP DỤNG TRONG QUÁ TRÌNH THỰC THI CÁC QUY ĐỊNH VỀ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG.

■ ■ AN HÀ



Tài liệu này do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xây dựng với sự hỗ trợ kỹ thuật của IFC, Tổng cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) và Cơ quan Tiêu chuẩn quốc gia Vương quốc Anh (BSI Việt Nam).

Sổ tay hướng dẫn được chia làm ba phần chính.

**Phần thứ nhất**, mang tính cung cấp thông tin bối cảnh chung, các khái niệm định nghĩa liên quan như khái niệm Khí nhà kính, Phát thải ròng

bằng 0, Carbon dioxit tương đương, Tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP).

**Phần thứ hai**, liên quan đến các quy định và tiêu chuẩn của Việt Nam cũng như chuẩn mực và thông lệ quốc tế đang có hiệu lực liên quan đến kiểm kê và báo cáo khí nhà kính. Đây là những quy định về đối tượng doanh nghiệp ngành nghề phải thực hiện báo cáo khí nhà kính theo các quy định của Việt Nam, các tiêu chuẩn và chuẩn mực quốc tế đã được Việt Nam công nhận

cũng như các chuẩn mực và cơ sở dữ liệu liên quan đang rất thông dụng trên thị trường quốc tế.

**Phần thứ ba**, là phần trọng tâm của cuốn Sổ tay giới thiệu quy trình Kiểm kê và báo cáo khí nhà kính ở cấp độ tổ chức trong đó các bước cơ bản nhất của quá trình Kiểm kê và lập báo cáo khí nhà kính được giới thiệu một cách ngắn gọn mang tính thực hành như xác định phạm vi và ranh giới phát thải khí nhà kính cho tổ chức, xác định năm cơ sở, xác



Việt Nam đã đạt những kết quả khả quan về xây dựng hệ thống văn bản pháp quy điều chỉnh tài chính bền vững, nâng cao các tiêu chuẩn về quản trị công ty và công bố thông tin gắn với các tiêu chí về phát triển bền vững. Từ đó, năng lực và nhận thức của cả cơ quan quản lý và các thành viên thị trường, nhà đầu tư về các công cụ tài chính xanh và phát triển bền vững đã được nâng cao.

Để thúc đẩy tài chính xanh và tài chính bền vững, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thời gian qua đã tích cực kêu gọi sự chủ động tham gia của cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư nhằm tạo một nền tảng bền vững cho mục tiêu này.

Cụ thể, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Thông tư số 96/2020/TT-BTC thay thế Thông tư 155/TT-BTC với những bước cải thiện về nâng cao tiêu chuẩn công bố thông tin liên quan đến phát triển bền vững, như yêu cầu doanh nghiệp công bố thông tin phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp tại báo cáo thường niên.

Sổ tay hướng dẫn báo cáo phát thải khí nhà kính sẽ giúp doanh nghiệp xác định và quản lý rủi ro cũng như tìm kiếm cơ hội hành động mới nhờ làm nổi bật những cải thiện có hiệu quả chi phí mà trước đó chưa được chú trọng tới. Đây cũng là một cấu phần thiết yếu trong lộ trình hướng tới phát thải ròng bằng 0 và là nền tảng đầu tiên của mọi chiến lược bền vững của doanh nghiệp.

Hiện nay, không ít doanh nghiệp lúng túng trong việc lập báo cáo về vấn đề này. Do đó, cuốn sổ tay gần như là "cầm tay, chỉ việc", hướng dẫn các doanh nghiệp từng bước một để có thể đưa ra báo cáo chuẩn mực, tuân thủ các quy định của Thông tư 96 của Bộ Tài chính trong việc lập báo cáo liên quan đến phát thải khí nhà kính.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đang rất tích cực trong việc đồng hành cùng Chính phủ thực hiện cam kết của Việt Nam tại các hội nghị thượng đỉnh của Liên Hợp quốc về biến đổi khí hậu, hiện thực hóa thông điệp cùng nhau hành động" với mục tiêu thúc đẩy phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam tiệm cận cùng với các nước trong khu vực và quốc tế, hiện thực hoá các kế hoạch phát triển thị trường vốn xanh và các sản phẩm vốn xanh; đẩy mạnh việc báo cáo, công bố thông tin phát triển bền vững trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

**ÔNG PHẠM HỒNG SƠN**  
Phó Chủ tịch  
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

định các nguồn phát thải khí nhà kính, định lượng và báo cáo về phát thải khí nhà kính của tổ chức, cách thức xác định các biện pháp có thể được áp dụng để giảm hoặc loại bỏ phát thải khí nhà kính, thẩm tra và thẩm định phát thải khí nhà kính.

Sổ tay Hướng dẫn Báo cáo phát thải khí nhà kính được xây dựng nhằm giúp các doanh nghiệp thực hiện kiểm kê và báo cáo phát thải Khí Nhà kính dễ dàng hơn, giúp các doanh nghiệp đáp ứng các quy định của pháp luật và các yêu cầu liên quan đến công bố thông tin về khách hàng và chuỗi cung ứng, cũng như giúp

các doanh nghiệp bắt đầu hành trình hướng tới phát thải ròng bằng không.

Đồng thời, thông qua các chương trình đào tạo về báo cáo, kiểm kê Khí Nhà kính, các thành viên tham dự được tìm hiểu về bối cảnh quốc tế, nguyên nhân và cơ chế của biến đổi khí hậu và các nguồn phát thải khí nhà kính, và được hướng dẫn về các vấn đề và nội dung cần đưa vào báo cáo, cũng như quy trình, cách thức tổ chức báo cáo và kiểm kê khí nhà kính theo Tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018.

Sổ tay hướng dẫn và chương trình đào tạo sẽ cụ thể hóa những thông tin diễn ra hàng ngày



Hiện nay ở Việt Nam có 2 văn bản quy phạm pháp luật có yêu cầu doanh nghiệp phải báo cáo về phát thải khí nhà kính. Thứ nhất, đó là Quyết định 01/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính và thứ hai là Thông tư 96/2020/TT-BTC thay thế Thông tư 155/TT-BTC với những bước cải thiện về nâng cao tiêu chuẩn công bố thông tin liên quan đến phát triển bền vững của các doanh nghiệp đại chúng và doanh nghiệp niêm yết.

Về các tài liệu kỹ thuật liên quan tới phát thải khí nhà kính, hiện nay, Bộ Tài nguyên Môi trường đã đưa ra các hệ số về phát thải khí nhà kính phục vụ công tác kiểm kê. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng đã công nhận tiêu chuẩn ISO14064 là tiêu chuẩn đang phổ biến nhất trong việc thực hiện kiểm kê và báo cáo khí nhà kính.

Do vậy, Sổ tay Hướng dẫn báo cáo phát thải khí nhà kính được xây dựng dựa trên tham khảo các quy định của Việt Nam cũng như một số các cái tài liệu quốc tế nhằm đảm bảo tính thực tiễn và thực hành cao, giúp các doanh nghiệp có thể thực hiện ngay lập tức việc lập kế hoạch và thực hiện thẩm định và báo cáo kiểm kê và báo cáo khí nhà kính.

Theo lộ trình, các doanh nghiệp trong danh mục cơ sở phát thải lớn cũng có quy định bắt buộc phải xây dựng kế hoạch giảm phát thải từ năm 2026 trở đi. Trong giai đoạn thí điểm, số doanh nghiệp phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính là hơn 1.900 doanh nghiệp thuộc các ngành công thương, xây dựng, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường; tập trung vào các cơ sở phát thải lớn như: Thép, nhiệt điện, quản lý chất thải rắn, sản xuất xi măng sẽ được giao nhiệm vụ kiểm kê phát thải theo danh mục do Thủ tướng Chính phủ ban hành, đồng thời nâng cao năng lực, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để tham gia thị trường thương mại khí chính thức vận hành. Đây là cơ sở để đánh giá nỗ lực của doanh nghiệp trong việc giảm phát thải khí nhà kính, làm tiền đề tham gia thị trường carbon sau này.

**BÀ NGUYỄN THIÊN HƯƠNG,**  
Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC

trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp theo một quy trình đúng đắn, từ đó hỗ trợ các doanh nghiệp có thể tự công bố các thông tin này một cách công khai, minh bạch và hiệu quả, góp phần giúp các doanh nghiệp tuân thủ các quy định về công bố thông tin, đồng thời để ra được đường lối hoạt động vừa tăng trưởng mà vẫn đảm bảo các yếu tố phát triển bền vững.

Thông qua hướng dẫn sẽ giúp doanh nghiệp xác định và quản lý rủi ro cũng như tìm kiếm cơ hội hành động mới nhờ làm nổi bật những cải thiện có hiệu quả chi phí mà trước đó chưa được chú trọng tới. Đây cũng là nền tảng đầu tiên của mọi chiến lược bền vững của doanh nghiệp đồng thời cũng là một cấu phần thiết yếu trong lộ trình hướng tới phát thải ròng bằng không.

Ngay sau buổi lễ ra mắt, Ủy ban chứng khoán Nhà nước cũng đã phối hợp với IFC tổ chức chương trình đào tạo phương pháp xác định và báo cáo phát thải nhà kính theo ISO

*Để tải toàn bộ Sổ tay hướng dẫn vui lòng click vào link bên dưới:*



# CHỦ TỊCH SCIC TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI SỨ QATAR TẠI VIỆT NAM

SÁNG NGÀY 17/08/2023, TẠI TRỤ SỞ SCIC, CHỦ TỊCH HĐQT SCIC ĐÃ TIẾP ĐÓN VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI SỨ ĐẶC MỆNH TOÀN QUYỀN NHÀ NƯỚC QATAR TẠI VIỆT NAM – NGÀI KHALID ALI ABDULLAH ABEL.



*Toàn cảnh buổi làm việc*

**T**iếp đón và làm việc với Ngài Đại sứ, về phía SCIC có Ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch HĐQT, ông Lê Thanh Tuấn, Phó Tổng giám đốc và các cán bộ thuộc các Ban chuyên môn SCIC.

Trao đổi với Ngài Đại sứ Nhà nước Qatar tại Việt Nam, Chủ tịch HĐQT SCIC Nguyễn Chí Thành đã giới thiệu về SCIC và chia sẻ một số thông tin

về tình hình hoạt động kinh doanh của SCIC thời gian gần đây. Về tình hình hợp tác song phương giữa SCIC và các đối tác Qatar, trong đó có Cơ quan Đầu tư Nhà nước Qatar (Qatar Investment Authority - QIA) và Công ty Đầu tư Qatar (Qatar Holdings), Chủ tịch Nguyễn Chí Thành đã cập nhật với Ngài Đại sứ về kết quả chuyển công tác của đoàn SCIC tới Nhà nước Qatar vào

tháng 3/2023 cũng như các hoạt động gần đây SCIC đã triển khai nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa hai bên như: SCIC đã chia sẻ thông tin với QIA và một số doanh nghiệp Qatar thông tin về các cơ hội hợp tác đầu tư tại Việt Nam thông qua việc mua cổ phần tại doanh nghiệp trong danh mục thoái vốn của SCIC; đầu tư vốn vào một số dự án lớn thuộc lĩnh vực cơ sở hạ tầng,



*Ngài Khalid Ali Abdullah Abel - Đại sứ Qatar tại Việt Nam trao đổi tại buổi làm việc*

cảng biển của Việt Nam; xem xét khả năng thành lập Quỹ đầu tư chung giữa các bên...

Nhằm phát triển hơn nữa quan hệ hợp tác giữa SCIC và các đối tác Qatar trong thời gian tới, Chủ tịch Nguyễn Chí Thành mong muốn Đại sứ quán Nhà nước Qatar tại Việt Nam và cá nhân Ngài Đại sứ hỗ trợ SCIC kết nối tốt hơn với các nhà đầu tư Qatar để thảo luận cụ thể hơn về các đề xuất hợp tác đầu tư, đặc biệt tìm hiểu rõ hơn khẩu vị đầu tư, cách tiếp cận cũng như phương thức đầu tư, lĩnh vực đầu tư mà các nhà đầu tư Qatar quan tâm. Đồng thời,

để chuẩn bị cho chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao hai nước trong thời gian tới, ông Nguyễn Chí Thành cũng đề nghị phía Qatar xem xét một số đề xuất bao gồm việc QIA xem xét các cơ hội tại danh mục thoái vốn của SCIC; ký gia hạn Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU); tham khảo khả năng thành lập Quỹ đầu tư chung giữa SCIC và QIA... Chủ tịch Nguyễn Chí Thành cũng khẳng định SCIC sẵn sàng làm cầu nối giữa các nhà đầu tư Qatar với các doanh nghiệp lớn, tiềm năng của Việt Nam trong các dự án hai bên cùng quan tâm.

Trao đổi tại buổi làm việc, Ngài Khalid Ali Abdullah Abel cảm ơn về sự tiếp đón nồng hậu của SCIC, những thông tin SCIC chia sẻ và nhất trí sẽ thắt chặt quan hệ hợp tác giữa hai bên. Đại sứ cho biết, SCIC là tổ chức doanh nghiệp đầu tiên mà Đại sứ có buổi làm việc chính thức trên cương vị là Đại sứ Nhà nước Qatar tại Việt Nam và khẳng định với kinh nghiệm của bản thân, Đại sứ sẵn sàng tiếp tục hỗ trợ SCIC cũng như cộng đồng doanh nghiệp Qatar khám phá, tiến tới khai thác các cơ hội hợp tác đầu tư tiềm năng trong thời gian tới. 🇶🇩

## ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN SCIC LẦN THỨ V, NHIỆM KỲ 2023-2028 ĐỀ RA MỤC TIÊU “XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VỮNG MẠNH, TOÀN DIỆN, LẤY ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀ TRUNG TÂM, VÌ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA SCIC”

NGÀY 31/7/2023 TẠI HÀ NỘI, CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) ĐÃ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ V, NHIỆM KỲ 2023-2028.

Tham dự đại hội có đồng chí Bùi Xuân Ngọc - Phó Chủ tịch thường trực, Công đoàn Bộ Tài chính, đồng chí Nguyễn Chí Thành - Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐQT SCIC, đồng chí Đinh Việt Tùng - Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn SCIC, đồng chí Lê Thanh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc SCIC cùng 101 đại biểu đến từ các tổ công đoàn trực thuộc đại diện cho 280 đoàn viên Công đoàn SCIC.

Đại hội lần thứ V có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá khách quan, toàn diện những kết quả đạt được và những hạn chế, yếu kém, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn SCIC lần thứ IV, nhiệm kỳ 2017- 2023. Từ đó xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong nhiệm kỳ tới, góp phần xây dựng Công đoàn SCIC ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của đông đảo cán bộ và người lao động, góp phần tích cực trong các hoạt động phát triển của SCIC.



*Đồng chí Đinh Việt Tùng - Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn SCIC phát biểu tại Đại hội*

Trong nhiệm kỳ 2018-2023, công tác Công đoàn tại SCIC phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như ảnh hưởng tình hình kinh tế, chính trị thế giới lên tốc độ phát triển kinh tế của Việt Nam, công tác thoái vốn nhà nước, cổ phần hoá chậm phê duyệt,... Tuy nhiên, với sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Đảng uỷ, được Lãnh đạo Tổng công ty tạo điều kiện cùng với sự chỉ đạo, hướng dẫn của Công đoàn Bộ Tài chính, hoạt động công đoàn đã đem lại hiệu quả thiết thực, gắn với nhiệm vụ chuyên môn của Tổng công ty và từng đơn vị; các hoạt

động công đoàn tổ chức thu hút được đông đảo đoàn viên tham gia; phát huy được sức mạnh tập thể, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch hàng năm của SCIC.

Nhiệm kỳ vừa qua, Công đoàn đã làm tốt công tác tham gia xây dựng chính sách pháp luật; kiểm tra, giám sát; đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động. Công đoàn luôn tích cực phối hợp chính quyền trong việc xây dựng cơ chế chính sách, chế độ làm việc, lương thưởng, khen thưởng người lao động đạt thành tích tốt, thăm hỏi



*Đồng chí Đinh Việt Tùng - Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn SCIC phát biểu tại Đại hội*

người lao động về ốm đau, hiếu hỷ; chăm lo đời sống cho cán bộ, đoàn viên, người lao động và hoạt động xã hội tình nghĩa, tạo môi trường làm việc dân chủ; Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đoàn viên, người lao động vững mạnh; tích cực tổ chức văn hoá văn nghệ thể thao góp phần nâng cao tinh thần, sức khỏe đời sống người lao động, gắn kết đồng nghiệp trong tổng công ty; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, đoàn viên, người lao động; Công tác nữ công; Công tác tài chính Công đoàn; Công tác kiểm tra, giám sát.

Với những kết quả, đóng góp của hoạt động công đoàn trong giai đoạn 2017-2023, Công đoàn SCIC đã đạt được các thành tích và được khen thưởng. Năm 2017: Được

tặng Bằng khen của Công đoàn Viên chức Việt Nam; Năm 2018: Được tặng Giấy khen của Công đoàn Bộ Tài chính; Năm 2019: Được tặng Giấy khen của Công đoàn Bộ Tài chính; Năm 2020: Được tặng Bằng khen của Công đoàn Viên chức Việt Nam; Năm 2021: Được tặng Bằng khen của Công đoàn Viên chức Việt Nam.

Phát biểu tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Chí Thành - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT SCIC đã thống nhất với báo cáo tổng kết của công đoàn và đánh giá cao những đóng góp của Công đoàn SCIC. Dưới sự Lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, công đoàn đã xây dựng nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, quy chế đối thoại định kỳ, Ban chấp hành phối hợp Lãnh đạo TCT đã tổ chức 21 cuộc đối thoại định kỳ và 6 hội nghị Người lao động. Công đoàn đã làm tốt công tác

tuyên truyền về đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước; phát động tuyên truyền, vận động đoàn viên thực hiện tốt phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng đạo đức HCM và xây dựng văn hoá doanh nghiệp. Với những kết quả đạt được, hàng năm, công đoàn SCIC được xếp loại là công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc, nhận được nhiều bằng khen của công đoàn Bộ Tài chính, công đoàn viên chức Việt Nam.

Bên cạnh những thành tích đạt được, trong nhiệm kỳ vừa qua vẫn còn một số tồn tại hạn chế. Đồng chí Nguyễn Chí Thành mong rằng, với tinh thần trách nhiệm, tập trung dân chủ, tập trung trí tuệ, Đại hội sẽ đề ra các giải pháp, cách thức mới giải quyết những tồn tại hiện nay, phấn đấu đạt kết quả cao hơn trong nhiệm kỳ tới.

Nhiệm kỳ 2023-2028, Đảng uỷ SCIC đề nghị tổ chức công đoàn phấn đấu nỗ lực hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, các giải pháp và nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 2023-2028 đã đề ra, đó là Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, toàn diện, lấy đoàn viên, người lao động là trung tâm, vì sự phát triển của SCIC; tăng cường thực hiện vai trò tổ chức công đoàn, luôn là người đại diện bảo vệ lợi ích hợp pháp người lao động, hướng



dẫn công đoàn cơ sở thành viên trong việc thực hiện các chế độ chính sách đảm bảo quyền lợi cho người lao động, hướng dẫn công đoàn cơ sở thành viên tham gia trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ, đảm bảo công khai công bằng trong việc thực hiện các chế độ, chính sách, giải quyết kiến nghị và đề xuất của người lao động kịp thời; thường xuyên tuyên truyền đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; triển khai chỉ thị, nghị quyết và chủ trương công tác của công đoàn Bộ Tài chính, nghị quyết Đảng uỷ SCIC và chỉ đạo của Đảng bộ SCIC, nghị quyết của Đại hội Công đoàn; nâng cao trách nhiệm, chủ động sáng tạo trong công việc để triển khai nhiệm vụ được giao trong nhiệm kỳ mới, tuyên truyền; quán triệt người lao động thực hiện tốt văn hoá doanh nghiệp.

Phát huy vai trò tiên phong và truyền thống đoàn kết sáng tạo của công đoàn VN và công đoàn SCIC, đồng chí Chủ tịch HĐQT SCIC tin tưởng đại hội đại biểu công đoàn SCIC nhiệm kỳ 2023-2028 tiếp tục là nền tảng động lực vững chắc, khơi dậy sức sáng tạo của người lao động SCIC, hoàn thành xuất sắc mọi mặt công tác được giao, góp phần đưa SCIC ngày càng phát triển. 🍀

## TRAO ỦNG HỘ CHƯƠNG TRÌNH "SÓNG VÀ MÁY TÍNH CHO EM"

NGÀY 18/8/2023, TRONG CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TẠI TỈNH SƠN LA, ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) ĐÃ CÓ BUỔI LÀM VIỆC VỚI UBND TỈNH SƠN LA. THAM DỰ BUỔI LÀM VIỆC, VỀ PHÍA TỈNH SƠN LA CÓ ĐỒNG CHÍ TRÁNG THỊ XUÂN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC UBND TỈNH CÙNG LÃNH ĐẠO MỘT SỐ SỞ, NGÀNH; VỀ PHÍA SCIC CÓ ĐỒNG CHÍ ĐINH VIỆT TÙNG - ỦY VIÊN BCH ĐẢNG BỘ, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN; ĐỒNG CHÍ ĐINH QUANG HÒA - ỦY VIÊN BCH ĐẢNG BỘ, CHÁNH VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH, BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN; CÙNG CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẠI DIỆN BAN THƯỜNG VỤ, BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN THANH NIÊN VÀ MỘT SỐ ĐƠN VỊ THUỘC TỔNG CÔNG TY.



*Toàn cảnh chương trình "Sóng và máy tính cho em"*

Tại buổi làm việc, UBND tỉnh Sơn La đã tổ chức lễ tiếp nhận khoản tài trợ của SCIC theo chương trình "Sóng và Máy tính cho em" với giá trị 20 tỷ đồng nhằm mục tiêu mua sắm, trang bị máy tính, thiết bị tin học phục vụ nhu cầu học tập của các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo, cận nghèo hoặc có bố, mẹ tử vong do Covid-19 trên địa bàn tỉnh giúp các em có cơ hội tiếp cận thông tin qua môi trường mạng, góp phần đổi mới phương pháp học tập, thực hiện chuyển đổi số trong dạy học.

Phát biểu tại Chương trình trao ủng hộ, đồng chí Tráng Thị Xuân gửi lời cảm ơn tới lãnh đạo, cán bộ, viên chức của Tổng Công ty, đồng thời cam kết sẽ quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả số tiền được ủng hộ. Sau khi tiếp nhận, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo khẩn trương mua sắm, phân bổ trang thiết bị đúng đối tượng, đúng quy định hiện hành. 🍀

# SCIC TỔ CHỨC GIẢI MARATHON CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN LẦN THỨ V - NHIỆM KỲ 2023 - 2028

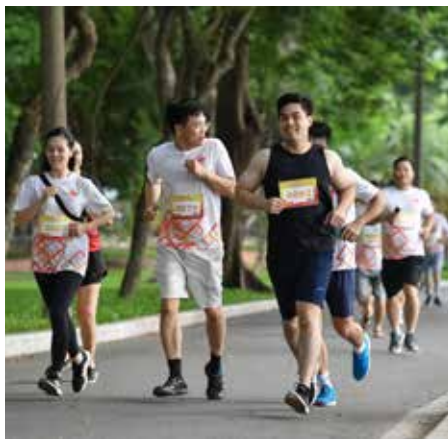
NGÀY 29/7 TẠI CÔNG VIÊN THỐNG NHẤT - HÀ NỘI, TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) TỔ CHỨC GIẢI MARATHON CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN LẦN THỨ V - NHIỆM KỲ 2023 - 2028 VỚI SỰ THAM GIA CỦA CÁC CÁN BỘ NHÂN VIÊN SCIC VÀ CÁC ĐƠN VỊ KHÁCH MỜI GỒM VNSTEEL, BẢO MINH, VINARE, VNCC, BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI, LICOGI, TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ.T



Với tinh thần rèn luyện thể thao, nâng cao sức khỏe, Lãnh đạo SCIC cũng có mặt tham gia giải chạy này gồm ông Đinh Việt Tùng - Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch công đoàn SCIC, ông Lê Thanh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc SCIC.

Với tinh thần quyết tâm cao độ, ngay từ sáng sớm, các vận động viên đã có mặt tại Công viên Thống Nhất để chuẩn bị cho phần thi của mình. Giải chạy bao gồm các nội dung là chạy cự ly 10 km và cự ly 2 km.

Một số hình ảnh tại giải chạy marathon:





# SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC  
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

## BẢN TIN SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Lê Thanh Tuấn** - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Chịu trách nhiệm nội dung: **Đàm Thúy Nga** - Trưởng Ban Đối ngoại Truyền thông

Thư ký biên tập: **Trần Hoàng Ly** - Phó Ban Đối ngoại Truyền thông • Trình bày thiết kế mỹ thuật: **Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)**

Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136 • Email: [bantin@scic.vn](mailto:bantin@scic.vn) • Website: [www.scic.vn](http://www.scic.vn)

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội